

### **1. PHI1004 Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin 1 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 1 cung cấp cho người học thế giới quan và phương pháp luận triết học đúng đắn thông qua những nội dung của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử: Trình bày hệ thống quan niệm của triết học Mác - Lênin về tự nhiên, xã hội và con người, mối quan hệ giữa tự nhiên, xã hội và con người; những quy luật chung nhất của sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và của tư duy con người. Lý luận của triết học Mác - Lênin về hình thái kinh tế - xã hội, về giai cấp, đấu tranh giai cấp giải phóng con người, về dân tộc, cách mạng xã hội, vai trò của quần chúng nhân dân và cá nhân lãnh tụ trong lịch sử.

### **2. PHI1005 Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin 2 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: PHI1004 Những nguyên lý cơ bản Chủ nghĩa Mác - Lênin 1

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin 2” cung cấp cho người học: Những nguyên lý cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa qua việc nghiên cứu 3 học thuyết kinh tế: học thuyết về giá trị, học thuyết về giá trị thặng dư và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Các học thuyết này không chỉ làm rõ những quy luật kinh tế chủ yếu chi phối sự vận động của nền kinh tế thị trường, của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa mà còn chỉ ra tính tất yếu của sự sụp đổ chủ nghĩa tư bản và sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở đó làm rõ những cơ sở lý luận cơ bản, trực tiếp dẫn đến sự ra đời và những nội dung chủ yếu của học thuyết Mác- Lênin về chủ nghĩa xã hội.

### **3. POL1001 Tư tưởng Hồ Chí Minh 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: PHI1005(Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác–Lênin 2)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về:

- Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Hệ thống những quan điểm toàn diện và sâu sắc về một số vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, bao gồm vấn đề dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; Đảng Cộng sản Việt Nam; đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; dân chủ và xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; đạo đức, văn hóa và xây dựng con người mới.
- Những đóng góp về lý luận và thực tiễn của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam.

### **4. HIS1002 Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: POL1001 (Tư tưởng Hồ Chí Minh)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học “Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam” giới thiệu

đến sinh viên:

+ Hoàn cảnh lịch sử, quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam - chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam;

+ Những kiến thức cơ bản và có hệ thống về đường lối cách mạng của Đảng, bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương, chính sách về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam, thể hiện qua cương lĩnh, nghị quyết... của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong đó chủ yếu tập trung vào đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội.

### **5. INT1004 Tin học cơ sở 2 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: Không

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học cung cấp các kỹ năng tối thiểu cần thiết để có thể sử dụng máy vi tính vào công việc của người giáo viên và của người sinh viên sư phạm, có thể tiếp thu nhanh chóng và sử dụng được các phần mềm dạy học (ví dụ : các chương trình thí nghiệm ảo, chương trình hỗ trợ vẽ hình, các chương trình multimedia...). Tập trung vào các kỹ năng như sử dụng máy vi tính để soạn thảo giáo án, luận văn, tiểu luận, truy tìm các thông tin bổ sung cho bài giảng, luận văn, tiểu luận thông qua Internet và thư viện điện tử, để trình chiếu bài giảng, luận văn, quản lý điểm của học sinh, thực hiện, và các tính toán thống kê đơn giản.

### **6. Ngoại ngữ cơ sở 1 4 tín chỉ**

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

### **7. Ngoại ngữ cơ sở 2 5 tín chỉ**

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

### **8. Ngoại ngữ cơ sở 3 5 tín chỉ**

Theo nội dung đề cương giảng dạy các môn Ngoại ngữ chung trong ĐHQGHN

### **9. Giáo dục thể chất 4 tín chỉ**

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

### **10. Giáo dục quốc phòng-an ninh 8 tín chỉ**

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

### **11. Kỹ năng mềm 3 tín chỉ**

Theo nội dung giảng dạy chung trong ĐHQGHN.

### **12.KOR1001 Địa lý đại cương 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5003 (2A), KOR5004( 2B)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về địa lý của Hàn Quốc. Sinh viên sẽ được tìm hiểu về vị trí, địa hình, khí hậu, tài nguyên thiên nhiên đến những thông tin về kinh tế, văn hóa, du lịch, tầm quan trọng của Hàn Quốc. Môn học này còn tạo cơ hội cho sinh viên mở rộng vốn từ vựng, thực hành phát âm, rèn luyện các kỹ năng ngôn ngữ, chủ yếu là đọc và nói, cũng như phát triển khả năng tư duy và nhận thức văn hóa.

### **13.KOR1002 Môi trường và phát triển 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5004 (Tiếng Hàn 2B), KOR5005 (Tiếng Hàn 3A)

Tóm tắt nội dung học phần: :

Môi trường và phát triển là học phần đồng thời phát triển kiến thức chung và kỹ năng tiếng Hàn cho sinh viên. Môn học tập trung vào các khái niệm và nội dung cơ bản về môi trường; mối quan hệ biện chứng giữa môi trường và phát triển hiện nay

bao gồm các vấn đề như phát triển công nghiệp, nông nghiệp, môi trường – phát triển bền vững và phát triển không bền vững; về các giải pháp trong vấn đề bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

### **14. MAT1078 Thống kê cho khoa học xã hội 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Theo nội dung trong Đề cương chi tiết học phần của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQGHN.

trình sai phân.

### **16. MAT1101 Xác suất thống kê 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung học phần gồm 2 phần chính: Phần Xác suất và Phần Thống kê.

Phần Xác suất cung cấp cho sinh viên các kiến thức về Phép thử ngẫu nhiên, biến cố, xác suất của biến cố, các phương pháp tính xác suất, đại lượng ngẫu nhiên và phân phối của nó, các đặc trưng của đại lượng ngẫu nhiên một số phân phối

thường gặp trong thực tế, luật số lớn và các định lý giới hạn.

Phần thống kê giới thiệu cho sinh viên các bài toán cơ bản của thống kê và cách giải quyết các bài toán này như bài toán ước lượng khoảng, bài toán kiểm định giả thiết, bài toán tương quan và hồi quy... Môn học cũng giúp sinh viên có thể dùng được một phần mềm thống kê để trợ giúp cho công việc của mình

### **17. HIS1052 Cơ sở văn hóa Việt Nam 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về văn hóa như: văn hóa, văn minh, văn hiến, văn vật. Môn học cũng cung cấp cho người học những kiến thức tổng quát, từ đó giúp người học có thể lý giải về các khía cạnh của văn hóa Việt Nam như: mối quan hệ giữa con người, môi trường tự nhiên, môi trường xã hội Việt Nam với văn hóa; những đặc trưng chung của quá trình giao lưu tiếp xúc văn hóa Việt Nam và những nét nổi bật của quá trình giao lưu tiếp xúc giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ và phương Tây. Qua đó giúp cho người học có thêm hiểu biết về văn hóa các dân tộc VN cũng như các nước trên thế giới.

Môn học Cơ sở Văn hóa Việt Nam còn giới thiệu cho người học những thành tố cơ bản của văn hóa Việt Nam như ngôn ngữ, tôn giáo (Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo, Thiên chúa giáo), tín ngưỡng (tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ thành hoàng làng, tín ngưỡng thờ Mẫu), lễ hội...; diễn trình của lịch sử văn hóa Việt Nam từ thời

tiền sử cho đến nay và những đặc trưng của các vùng văn hóa trên lãnh thổ Việt Nam. Từ đó bước đầu định hướng nhận thức về sự phát triển của văn hóa Việt Nam hiện đại trên cơ sở giữ gìn, phát huy những giá trị truyền thống và hội nhập, tiếp thu những giá trị văn hóa mới.

### **18. LIN1001 Nhập môn Việt ngữ học 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Phần ngữ âm cung cấp một số kiến thức như: đặc điểm của âm tiết tiếng Việt; cấu tạo của âm tiết tiếng Việt; hệ thống âm vị tiếng Việt; một số vấn đề về chữ viết và chính tả tiếng Việt.

Phần ngữ nghĩa cung cấp các kiến thức về nghĩa của từ (đơn vị cấu tạo từ; nghĩa của từ, quan hệ đồng âm, đồng nghĩa, trái nghĩa trong từ vựng, biến đổi trong từ vựng, các lớp trong từ vựng); nghĩa của câu (nghĩa miêu tả của câu; cấu trúc nghĩa miêu tả trong câu tiếng Việt).

Phần ngữ pháp cung cấp kiến thức về từ loại tiếng Việt (tiêu chí phân loại, kết quả phân định từ loại tiếng Việt), cụm từ tiếng Việt (cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ), câu tiếng Việt xét về cấu tạo ngữ pháp và thành phần câu tiếng Việt.

Phần ngữ dụng cung cấp một số lý thuyết được coi là xương sống như: lý thuyết hoạt động giao tiếp, lý thuyết hành động ngôn ngữ; lý thuyết hội thoại.

### **19. VLF1051 Tiếng Việt thực hành 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Phân môn Tiếng Việt thực hành gồm có các nội dung cơ bản sau:

- Phần thứ nhất: Tiếp nhận văn bản

Phần tiếp nhận văn bản giới thiệu một cách khái quát về văn bản và gián yếu về một số loại văn bản, kỹ năng xác định chủ đề chung và chủ đề bộ phận, giới thiệu cách tóm tắt một văn bản khoa học, cách thức tổng thuật tài liệu khoa học.

- Phần thứ hai: Tạo lập văn bản

Phần tạo lập văn bản giới thiệu các bước lập đề cương bài viết (yêu cầu cơ bản của đề cương, các dạng đề cương bài viết), giới thiệu các kiểu tổ chức văn bản, cách viết đoạn văn và liên kết đoạn văn. Phần này còn cung cấp lý thuyết về lập đề cương nghiên cứu khoa học, cách trình bày lịch sử vấn đề, phong cách ngôn ngữ của luận văn và giới thiệu cấu trúc thường gặp của một luận văn.

- Phần thứ ba: Rèn luyện kỹ năng đặt câu, dùng từ trong văn bản

Khi đặt câu trong văn bản, cần phải tuân thủ theo những yêu cầu chung: câu cần cấu tạo đúng quy tắc ngữ pháp, câu cần đúng về nội dung ý nghĩa, câu được đánh dấu bằng những dấu câu thích hợp và câu cần có sự liên kết chặt chẽ với nhau trong văn bản. Theo đó việc đánh giá tính đúng/sai của câu cũng phải căn cứ vào những yêu cầu đó, dựa vào đó mà phân tích lỗi, tìm nguyên nhân mắc lỗi và sửa câu. Các lỗi thường gặp về câu là: lỗi về cấu tạo câu, lỗi về dấu câu và lỗi về liên kết câu. Trong việc rèn luyện về câu, cũng như trong thực tiễn tạo lập văn bản cũng cần tiến hành một số thao tác như: tách câu, thay đổi trật tự các bộ phận trong câu...

### **20. FLF1002 Phương pháp luận nghiên cứu khoa học 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức nền tảng về phương pháp nghiên cứu, trong đó bao gồm những khái niệm và quy tắc cơ bản của nghiên cứu. Ngoài ra, tham gia khóa học, sinh viên có cơ hội thực hành những bước cơ bản đầu tiên của việc làm nghiên cứu khoa học. Sau khi nắm được những khái niệm và phương pháp cơ bản của việc nghiên cứu khoa học, sinh viên có thể ứng dụng ngay những kiến thức lĩnh hội đó, cụ thể là viết bài nghiên cứu khoa học, bài báo cáo, trình bày cũng như việc tiếp cận với tài liệu chuyên ngành và các nguồn trên Internet. Trình tự các bước của việc nghiên cứu, từ việc lựa chọn chủ đề, việc xây dựng nội dung bài nghiên cứu cho tới việc sử dụng nguồn tài liệu và cách sử dụng phương tiện hiện đại là trọng tâm của học phần.

## **21.PHI1051 Logic học đại cương 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Đây là khoa học nghiên cứu những hình thức và các quy luật của tư duy hướng vào việc nhận thức đúng đắn hiện thực khách quan. Nghiên cứu logic học người học sẽ nhận ra được những điều kiện cần thiết để nhận thức con người đạt đến tri thức chân thật, người học biết phân tích kết cấu của quá trình tư tưởng, nắm bắt được những thao tác logic và phương pháp lập luận chuẩn xác.

## **22.FLF1003 Tư duy phê phán 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này tập trung vào năm chủ điểm lớn, đó là “Phát triển khái niệm”, “Phân tích thông điệp”, “Phát hiện những quan niệm có tính chất thiện vị (thành kiến)”, “Phân tích lập luận” và “Giải quyết vấn đề”, qua đó người học sẽ được thực hành và phát triển khả năng suy nghĩ, tư duy có tính phê phán. Ví dụ như người học có cơ hội được tìm hiểu, phân tích các biện pháp nghệ thuật tu từ sử dụng trong truyện, thơ, văn và tìm ra thông điệp được gửi gắm, hoặc phân tích và tìm hiểu các quảng cáo ở nhiều dạng thức khác nhau như tranh, phim quảng cáo, vv.... Tham gia học phần này, người học cũng sẽ có cơ hội được phát triển khả năng tiếp nhận và sử dụng ngôn ngữ một cách chính xác và trôi chảy thông qua việc khám phá nhiều thể loại văn bản đa dạng như đoạn văn, bài thơ, bài báo, tin tức, tranh ảnh, tranh minh họa, vv...

Môn học áp dụng hình thức học kết hợp nhiều kỹ năng, học thông qua thực hành. Tham gia học phần này, người học còn có cơ hội phát triển nhiều kỹ năng học thuật quan trọng như làm việc nhóm hay quản lý thời gian cá nhân cũng như các kỹ năng

cần thiết trong việc sử dụng công nghệ thông tin để phục vụ cho các bài tập lớn và nhỏ tính khám phá cả trên lớp và ngoài lớp.

## **23.FLF1001 Cảm thụ nghệ thuật 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học gồm các chuyên đề về nghệ thuật như hội họa, âm nhạc, điện ảnh, nhiếp ảnh, kiến trúc, tạo hình v..v. Thông qua việc cảm nhận các loại hình nghệ thuật, học phần sẽ bồi dưỡng cho người học khả năng cảm thụ nghệ thuật, phát triển khả năng cảm thụ thẩm mỹ cho người học.

## **24. HIS1053 Lịch sử văn minh thế giới 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: Không có

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này về cơ bản là một học phần lịch sử, thỏa mãn trí tò mò của những sinh viên muốn tìm hiểu quá trình phát triển của các nền văn minh trên thế giới và từ đó đưa ra được những lí giải lịch sử cho mối quan hệ giữa các nền văn hóa trong hiện tại cũng như các vấn đề đương đại. Mọi hiện tượng đều tồn tại trong một quá trình phát triển và không thể tách rời hiện tại khỏi quá khứ nếu muốn tìm hiểu căn nguyên của những gì đang diễn ra. “Lịch sử văn minh thế giới” sẽ giới thiệu cho sinh viên về sự hình thành và phát triển của các nền văn minh lớn trên thế giới, bao gồm các nền văn minh châu Âu và các nền văn minh không phải châu Âu: Hồi giáo và thế giới Hồi giáo; Châu Phi; Viễn Đông (Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Triều Tiên, Đông Nam Á, Đông Dương...). Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên những tương đồng và dị biệt về mặt văn hóa giữa những nền văn hóa thế giới quan trọng. Trọng tâm của học phần là văn hóa phương Tây và châu Á, châu Phi và châu Mỹ. Sự khác biệt ví như giữa phương Tây và Hồi giáo và sự ảnh hưởng hai chiều ví dụ như những ảnh hưởng của văn hóa châu Á tới xã hội phương Tây từ cuối thế kỷ 19 sẽ được thảo luận. Bên cạnh đó, vấn đề toàn cầu hóa cũng

được thảo luận dựa vào những ảnh hưởng của văn hóa châu Mỹ và châu Á. Mục đích chính của học phần là cải thiện kỹ năng liên văn hóa của sinh viên dưới khía cạnh đấu tranh xung đột và tránh xung đột trong khuôn khổ những hoạt động nghề nghiệp quốc tế hiện đại.

### **25.FLF1004 Văn hóa các nước ASEAN 2 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: Không có

Tóm tắt nội dung học phần: Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các nền văn hóa của các nước trong khối ASEAN, những tương đồng và dị biệt giữa các nền văn hóa này. Đặc biệt là những kiến thức chuyên sâu về văn hóa Malaysia với những quốc gia Malaysia, Indonesia và Brunây và những hệ thống giá trị khác biệt của quốc gia này so với các quốc gia khác. Mặc dù có chung nguồn gốc nhưng do sự phát triển lịch sử khác nhau nên các quốc gia như Việt Nam, Campuchia, Thái Lan, Lào và Myanma lại có những khác biệt đáng kể. Singapore và Philippin có những điểm đặc biệt khi so sánh với các nhà nước của các quốc gia khác. Sự phát triển lịch sử khác nhau, đặc biệt sự phát triển của chủ nghĩa thuộc địa cũng là trọng tâm chính của học phần. Sự phát triển chung của các quốc gia trong khối này từ năm 1967 cũng được thảo luận.

### **26.KOR2001 Ngôn ngữ học tiếng Hàn 1 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5003 (Tiếng Hàn 2A), KOR5004 (Tiếng Hàn 2B)

Tóm tắt nội dung học phần: :

Giới thiệu một số vấn đề cơ bản thuộc lĩnh vực ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp trong tiếng Hàn quốc, những vấn đề chung về ngôn ngữ học tiếng Hàn quốc. Hướng dẫn sinh viên cách phân tích, đánh giá văn bản trên phương diện ngữ pháp, chuẩn bị tài liệu thảo luận chung. Nghiên cứu một số nội dung cụ thể sau : Danh từ cách một, danh từ cách 2, danh từ cách 3 và dấu hiệu của chúng, các danh từ biến cách và các danh từ không biến cách, câu danh từ, câu động từ.

### **27.KOR2002 Ngôn ngữ học tiếng Hàn 2 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR2001 (Ngôn ngữ học tiếng Hàn 1)

Tóm tắt nội dung học phần: :

Những lý thuyết quan trọng trong tiếng Hàn Quốc liên quan đến ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp. Hướng dẫn sinh viên cách phân tích, đánh giá văn bản trên phương diện ngữ pháp. Viết đoạn văn theo chủ đề. Phần tiếp theo của ngôn ngữ học tiếng Hàn Quốc 1 về vấn đề ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp tiếng Hàn Quốc. Nghiên cứu một số nội dung cụ thể sau : Các loại động từ, động từ biến cách và không biến cách, trợ từ, danh động từ, 5 danh từ đặc biệt, danh từ chỉ định, động từ hiện tại, quá khứ và tương lai

### **28.KOR2003 Đất nước học Hàn Quốc 1 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009 (Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần: :

Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức khái quát về đất nước Hàn Quốc (Nam Hàn) bao gồm các đặc điểm về lịch sử, con người, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị và giáo dục.... Môn học đồng thời cung cấp cho sinh viên cơ hội luyện tập các kỹ năng phân tích phê phán, làm việc theo nhóm, nghiên cứu liên ngành, và kỹ năng tranh luận. Môn học cũng tạo điều kiện cho sinh viên mở rộng

vốn từ vựng, và đóng vai trò là tiền đề cho những sinh viên quan tâm đến chuyên ngành Quốc tế học.

### **29.KOR2004 Giao tiếp liên văn hóa 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009(Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học Giao tiếp liên văn hóa cung cấp kiến thức cơ bản về các phạm trù của văn hóa, giao tiếp liên văn hóa, những giá trị đối lập và sức văn hóa, giao tiếp phi ngôn ngữ trong các nền văn hóa, các yếu tố văn hóa ảnh hưởng đến hành vi của con người... để sinh viên xây dựng cho bản thân độ nhạy bén văn hóa như một năng lực bắt buộc trong môi trường làm việc toàn cầu. Môn học đồng thời được xây dựng dưới dạng đối chiếu phong cách ứng xử, nhấn mạnh vào ứng xử giao tiếp ở nơi công sở, những nơi trang trọng của người Hàn và người Việt trong những tình huống đa dạng của cuộc sống. Những ứng xử trong cuộc sống hàng ngày, tôn giáo của người Hàn, những sự kiện quan trọng trong cuộc đời của một con người và các lễ hội, đặc biệt chú trọng đến những cảm kỹ trong phong tục tập quán của người Hàn và người Việt. Qua đó sinh viên sẽ cải thiện được khả năng giao tiếp bằng

tiếng Hàn và những kiến thức văn hoá xã hội khác.

### **30. KOR2024 Ngữ dụng học tiếng Hàn 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học giới thiệu cho người học những khái niệm cơ bản của Ngữ dụng học một chuyên ngành thuộc ngôn ngữ học chuyên nghiên cứu các vấn đề liên quan đến việc sử dụng ngôn ngữ trong quá trình giao tiếp để đạt tới một mục đích nhất định. Đây là một lĩnh vực nghiên cứu tương đối mới với đối tượng quan tâm là vấn đề vì sao việc truyền đạt nghĩa không chỉ phụ thuộc vào các kiến thức ngôn ngữ



học như ngữ pháp, từ vựng... của người nói và người nghe mà còn phụ thuộc vào ngữ cảnh của phát ngôn, hiểu biết về vị thế của các nhân vật hữu quan và ý đồ giao tiếp của người nói...

Nói cách khác, sau học phần này người học sẽ hiểu rõ ngữ dụng học là ngành khoa học nghiên cứu ngữ nghĩa trong bối cảnh giao tiếp.

### **31.KOR2006 Ngôn ngữ học đối chiếu 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này cung cấp cho sinh viên công cụ về mặt lí thuyết để so sánh đối chiếu tiếng mẹ đẻ với tiếng Hàn, hai ngôn ngữ có nhiều điểm khác biệt về mặt loại hình và ngữ pháp nhưng cũng có những điểm giống nhau về mặt từ loại, hay trật tự từ. Đưa ra các chủ đề, định hướng nghiên cứu cho sinh viên giúp người học có cái nhìn sâu hơn trên phương diện đối chiếu hai ngôn ngữ Hàn Việt; cung cấp các thao

tác cụ thể được sử dụng trong quá trình so sánh đối chiếu ngôn ngữ.

### **32.KOR2007 Hình thái học Tiếng Hàn 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học Hình thái học tiếng Hàn dành cho sinh viên hệ phiên dịch được xây dựng trên cơ sở tập hợp các lý thuyết cơ bản về hình thái-cấu tạo từ. Môn học này tập trung vào nội dung giới thiệu chung về cấu tạo của từ dành cho sinh viên học ở học kì 5 hoặc 6, khi này sinh viên đã có vốn kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa Hàn quốc nói chung và về môn ngữ âm tiếng Hàn nói riêng.

Người học sẽ được cung cấp các kiến thức cơ bản liên quan tới Hình thái từ nói chung và Hình thái từ tiếng Hàn nói riêng thông qua hệ thống bài gồm 2 phần lý thuyết và bài tập. Qua những nội dung lý thuyết và luyện tập cả trên lớp và tự học, người học sẽ hiểu sâu và kĩ hơn về chủ đề hình thái từ, đồng thời nâng cao khả năng ứng dụng trong thực tiễn học tập và nghiên cứu.

### **33.KOR2008 Hán Tự Tiếng Hàn 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này nhằm mục đích giúp người học nắm được các từ Hán cơ bản và nâng cao khả năng sáng tạo từ dựa trên việc liên kết những từ Hán cơ bản đó. Bên cạnh đó, với việc đọc những âm của những từ có chứa chữ Hán sẽ có thể hỗ trợ tốt cho việc tăng cường khả năng đọc hiểu của người học.

Môn học này được thiết kế dành để dạy cho đối tượng là sinh viên đại học ngành tiếng Hàn Quốc năm thứ 2, do đó những chữ Hán được liệt kê ở đây là những từ Hán nằm trong phạm vi học của năm thứ nhất đến năm thứ 3. Nghĩa là trong giáo trình sẽ có những từ có thể học sinh đã học từ năm thứ nhất và có những từ sang năm thứ 3 học sinh sẽ gặp lại và học tiếp. Với mục đích đó, chúng tôi đã

chọn lựa những chữ Hán có liên quan đến nội dung học và có khả năng ứng dụng thực tiễn cao. Phương pháp học ở đây là chúng tôi chia các từ Hán thành những nhóm từ có liên quan đến cùng một chủ đề để tạo thành từng bài khác nhau, và thông qua các nội dung luyện tập như đọc phiên âm, tìm từ đồng nghĩa, ngược nghĩa, đọc các đoạn văn ngắn...v.v. để giúp các em dễ dàng tiếp thu học phần. Ngoài ra, cứ kết thúc 2 bài thì lại có một phần ôn tập. Phần này thường là những đoạn văn ngắn có sử dụng hầu hết các chữ Hán đã học để giúp các em tăng khả năng đọc hiểu.

Với thời lượng 15 tuần cho một học kỳ, giáo trình này được xây dựng trên cơ sở 15 bài lý thuyết, 7 bài ôn tập, 1 bài ôn tập tổng hợp và một vở tập viết chữ. Dựa vào đó giảng viên có thể phân bổ nội dung dạy học lý và khuyến khích học sinh tự nghiên cứu.

### **34.KOR2009 Ngôn ngữ học xã hội 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Là bộ môn Ngôn ngữ nghiên cứu mối quan hệ nhân - quả giữa ngôn ngữ và các yếu tố xã hội. Môn học tự chọn này giúp sinh viên quan tâm tới sự khác biệt mang tính chất xã hội và thực tiễn sinh động về giao thoa văn hóa trong khu vực và giao thoa văn hóa trên phạm vi toàn thế giới. Xu thế hội nhập toàn cầu đòi hỏi sinh viên không chỉ trau dồi những tri thức ngôn ngữ, kiến thức về văn hóa sẽ là công cụ đắc lực giúp các em thành công trong bước đường lập nghiệp sau này.

Người học được cung cấp đầy đủ kiến thức liên quan đến các vấn đề được đề cập đến trong Giáo trình. Đó là bối cảnh ra đời và mục đích của ngành ngôn ngữ học xã hội, hiện tượng song ngữ, đa ngữ; phương ngữ, ngôn ngữ và giai cấp, ngôn ngữ và giới tính, giao tiếp ngôn ngữ,.. Thông qua những khái niệm, nội dung cơ bản giúp người học hình thành vốn kiến thức cơ bản về ngôn ngữ học xã hội.

### **35.KOR2010 Văn học Hàn Quốc 1 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 3, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, đặc biệt, có khả năng tra và đọc hiểu được từ điển Quốc ngữ tiếng Hàn. Môn học được dạy ở học kỳ I của năm thứ 3 (học kỳ 5 trên tổng số 8 học kỳ).

Mục đích và ý nghĩa của học phần là nhằm cung cấp kiến thức cơ bản của văn học hiện đại HQ cho sinh viên, qua đó, giúp sinh viên thêm hiểu về đất nước,

con người và xã hội Hàn Quốc. Mặt khác, học phần cũng hỗ trợ đáng kể trong việc nâng cao khả năng đọc hiểu văn bản cũng như trình độ tiếng Hàn của sinh viên. Bên cạnh đó, học phần còn tạo tiền đề cho việc nghiên cứu, dịch thuật liên quan đến văn học Hàn Quốc sau khi tốt nghiệp của sinh viên.

Nội dung của học phần được khái quát như sau: 1) Giới thiệu bức tranh toàn cảnh của nền văn học hiện đại Hàn Quốc (từ cuối thế kỷ 19 cho đến trước thời kỳ chiến tranh Nam Bắc Hàn); 2) Tìm hiểu một số tác giả tiêu biểu, cũng như trào lưu văn học tiêu biểu của nền văn học thuộc giai đoạn này của Hàn Quốc.

Đây là học phần có sự liên hệ chặt chẽ với những kiến thức về lịch sử và xã hội Hàn Quốc nên được tiến hành sau một số môn như Lịch sử Hàn Quốc, Nhập môn xã hội Hàn Quốc, Tìm hiểu văn hóa truyền thống Hàn Quốc v.v...

Tài liệu được sử dụng cho học phần là giáo trình tự soạn của giảng viên và những tác phẩm văn học bổ sung ngoài giáo trình được giảng viên giới thiệu vào buổi học đầu tiên. Giảng viên cung cấp tài liệu hoặc yêu cầu sinh viên tự tìm đọc ở Phòng đọc tiếng Hàn của Phân khoa.

Tham gia học môn Văn học Hàn Quốc 1, sinh viên sẽ học được cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

### **36.KOR2011 Đất nước học Hàn Quốc 2 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR2003 (Đất nước học Hàn Quốc 1)

Tóm tắt nội dung học phần: :

Đây là học phần tiếp theo của môn Đất nước học Hàn Quốc 1. Môn học tiếp tục đi sâu tìm hiểu các đặc điểm về lịch sử, con người, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị và giáo dục, và những phong tục tập quán của người Hàn, mở rộng ra toàn bộ lãnh thổ bán đảo Triều Tiên. Môn học đồng thời cung cấp cho sinh viên cơ hội luyện tập các kỹ năng phân tích phê phán, làm việc theo nhóm, nghiên cứu liên ngành, và kỹ năng tranh luận. Môn học cũng tạo điều kiện cho sinh viên mở rộng vốn từ vựng, và đóng vai trò là chuyên đề chuyên sâu cho những sinh viên quan tâm đến chuyên ngành Quốc tế học.

### **37.KOR2012 Văn học Hàn Quốc 2 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR2010 (Văn học Hàn Quốc 1)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 3, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, đặc biệt, có khả năng tra và đọc hiểu được từ điển Quốc ngữ tiếng Hàn. Môn học được dạy ở học kỳ II của năm thứ 3 (học kỳ 6 trên tổng số 8 học kỳ).

Mục đích và ý nghĩa của học phần là nhằm cung cấp kiến thức cơ bản của văn học hiện đại HQ cho sinh viên, qua đó, giúp sinh viên thêm hiểu về đất nước, con người và xã hội Hàn Quốc. Mặt khác, học phần cũng hỗ trợ đáng kể trong việc nâng cao khả năng đọc hiểu văn bản cũng như trình độ tiếng Hàn của sinh viên. Bên cạnh đó, học phần còn tạo tiền đề cho việc nghiên cứu, dịch thuật liên quan đến văn học Hàn Quốc sau khi tốt nghiệp của sinh viên.

Đây là học phần kế tiếp sau môn Văn học Hàn Quốc 1. Nội dung của học phần được khái quát như sau: 1) Giới thiệu bức tranh toàn cảnh của nền văn học hiện đại Hàn Quốc (từ sau chiến tranh Nam Bắc Hàn đến hiện tại); 2) Tìm hiểu một số tác giả tiêu biểu, cũng như trào lưu văn học tiêu biểu của nền văn học thuộc giai đoạn này của Hàn Quốc.

Đây là học phần có sự liên hệ chặt chẽ với những kiến thức về lịch sử và xã hội Hàn Quốc nên được tiến hành sau một số môn như Lịch sử Hàn Quốc, Nhập môn xã hội Hàn Quốc, Tìm hiểu văn hóa truyền thống Hàn Quốc, Hàn Quốc và Bắc Triều Tiên v.v...

Tài liệu được sử dụng cho học phần là giáo trình tự soạn của giảng viên và những tác phẩm văn học bổ sung ngoài giáo trình được giảng viên giới thiệu vào buổi học đầu tiên. Giảng viên cung cấp tài liệu hoặc yêu cầu sinh viên tự tìm đọc ở Phòng đọc tiếng Hàn của Phân khoa.

Tham gia học môn Văn học Hàn Quốc 2, sinh viên sẽ học được cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

### **38.KOR2015 Văn hoá các nước Châu Á 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Châu Á là châu lục lớn nhất và đông dân nhất thế giới nằm ở khu vực Bắc bán cầu và Đông bán cầu. Châu lục này gồm các khu vực như Bắc Á, Trung Á (Trung Đông), Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á (tiểu lục địa Ấn Độ), Tây Nam Á (Tây Á) với hơn 45 quốc gia và vùng lãnh thổ. Chính vì thế nền văn hoá của các nước ở châu lục này vô cùng đa dạng và phong phú.

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên học chuyên ngành tiếng Hàn nền văn hoá của các nước điển hình khác trong châu lục ngoài Hàn Quốc như Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản, Ai Cập, Nga.... và đặc biệt là nền văn hoá của các nước láng giềng trong khu vực Đông Nam Á như Thái Lan, Lào, Căm pu chia, ....

### **39.KOR5001 Tiếng Hàn 1A 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: Không có

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ nhất, bắt đầu học tiếng Hàn ở trình độ tiếng Hàn sơ cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Nghe – Nói) ở trình độ sơ cấp - tương đương với cấp I theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kỳ I năm thứ nhất.

Đây là học phần bắt buộc tiến hành song song với môn tiếng Hàn 1B. Thông qua học phần này sinh viên có thể nghe và nói bằng tiếng Hàn những câu hay hội thoại một cách đơn giản. Các kỹ năng nghe – nói, đọc – viết của sinh viên trong giao tiếp xã hội sẽ được phát triển thông qua các chủ đề liên quan đến cuộc sống sinh hoạt thường nhật như tự giới thiệu về bản thân, hỏi đường, gọi thức ăn, miêu tả đồ vật, hỏi đáp về địa điểm ...

Với đường hướng giao tiếp, học phần được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng thực hành tiếng mà còn các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày.

Tham gia học môn tiếng Hàn 1A, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

### **40.KOR5002 Tiếng Hàn 1B 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5001 (Tiếng Hàn 1A )

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ nhất, bắt đầu học tiếng Hàn ở trình độ tiếng Hàn sơ cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Đọc – Viết – Ngữ pháp) ở trình độ sơ cấp - tương đương với cấp I theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kì I năm thứ nhất.

Đây là học phần bắt buộc tiến hành song song với môn tiếng Hàn 1A. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc và viết những câu, hội thoại hay đoạn văn

đơn giản bằng tiếng Hàn. Các kỹ năng đọc – viết của sinh viên trong giao tiếp xã hội sẽ được phát triển thông qua các chủ đề liên quan đến cuộc sống sinh hoạt thường ngày.

Với định hướng chú trọng đến giao tiếp, học phần được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng thực hành tiếng mà còn các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.

Tham gia học môn tiếng Hàn 1B, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

#### **41.KOR5003 Tiếng Hàn 2A 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5002 (Tiếng Hàn 1B)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ nhất, bắt đầu học tiếng Hàn ở trình độ tiếng Hàn sơ cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Nghe – Nói) ở trình độ sơ cấp - tương đương với cấp II theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kì II năm thứ nhất.

Đây là học phần bắt buộc tiến hành song song với môn tiếng Hàn 2B. Thông qua học phần này sinh viên có thể nghe và nói bằng tiếng Hàn những câu hay hội thoại một cách đơn giản. Các kỹ năng nghe – nói, đọc – viết của sinh viên trong giao tiếp xã hội sẽ được phát triển thông qua các chủ đề liên quan đến cuộc sống sinh hoạt nhật thường như du lịch, giao thông, sở thích, thăm hỏi, cuộc sống tại Hàn Quốc...

Với đường hướng giao tiếp, học phần được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng thực hành tiếng mà còn các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày.

Tham gia học môn tiếng Hàn 2A, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

#### **42.KOR5004 Tiếng Hàn 2B 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5003 (Tiếng Hàn 2A)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ nhất, bắt đầu học tiếng Hàn ở trình độ tiếng Hàn sơ cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Đọc – Viết – Ngữ pháp) ở trình độ sơ cấp - tương đương với cấp II theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn

học này được dạy ở học kì II năm thứ nhất.

Đây là học phần bắt buộc tiến hành song song với môn tiếng Hàn 2A. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc và viết những câu, hội thoại hay đoạn văn đơn giản bằng tiếng Hàn. Các kỹ năng đọc – viết của sinh viên trong giao tiếp xã hội sẽ được phát triển thông qua các chủ đề liên quan đến cuộc sống sinh hoạt thường ngày như mua sắm, du lịch, giao thông, sở thích, thăm hỏi, trị liệu, nhờ vả, tìm nhà, cuộc sống tại Hàn Quốc...

Với định hướng chú trọng đến giao tiếp, học phần được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng thực hành tiếng mà còn các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.

Tham gia học môn tiếng Hàn 2B, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

#### **43.KOR5005 Tiếng Hàn 3A 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5004( Tiếng Hàn 2B)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ hai, bắt đầu học tiếng Hàn ở trình độ tiếng Hàn trung cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Nghe – Nói) ở trình độ trung cấp - tương đương với cấp III, IV theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kì I năm thứ hai.

Đây là học phần bắt buộc tiến hành song song với môn tiếng Hàn 3B. Thông qua học phần này sinh viên có thể nghe và nói một cách thành thạo, trau chuốt bằng tiếng Hàn những câu hay hội thoại về các vấn đề giao tiếp xã hội, đời sống. Các kỹ năng nghe – nói, đọc – viết của sinh viên trong giao tiếp xã hội sẽ được phát triển thông qua các chủ đề liên quan đến đời sống công sở, trả lại hàng sau khi mua, thư từ, tiệc mừng, lễ tết, kết hôn...

Với đường hướng giao tiếp, học phần được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng thực hành tiếng mà còn các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày.

Tham gia học môn tiếng Hàn 3A, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học. Ngoài ra sinh viên cũng rèn luyện kỹ năng phân tích, đánh giá và đưa ra ý kiến nhận xét về nội dung bài học.

#### **44.KOR5006 Tiếng Hàn 3B 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR2020 (Tiếng Hàn 3A)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ hai, bắt đầu học tiếng Hàn ở trình độ tiếng Hàn trung cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Đọc – Viết – Ngữ pháp) ở trình độ trung cấp - tương đương với cấp III, IV theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kỳ I năm thứ hai.

Đây là học phần bắt buộc tiến hành song song với môn tiếng Hàn 3A. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc và viết những câu, hội thoại hay đoạn văn tiếng Hàn thành thạo, lưu loát, chính xác. Các kỹ năng đọc – viết của sinh viên trong giao tiếp xã hội sẽ được phát triển thông qua các chủ đề liên quan đến cuộc sống sinh hoạt thường ngày như ấn tượng ban đầu, tính cách, công sở, trả lại hàng sau khi mua, thư từ, tiệc mừng, lễ tết, kết hôn...

Với định hướng chú trọng đến giao tiếp, học phần được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng thực hành tiếng mà còn các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày.

Tham gia học môn tiếng Hàn 3B, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học. Ngoài ra, sinh viên biết cách lập luận, phân tích, phân biện hay đánh giá về nội dung bài học.

#### **45.KOR5007 Tiếng Hàn 4A 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5006( Tiếng Hàn 3B)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ hai với khả năng tiếng Hàn ở trình độ trung và cao cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Nghe – Nói) ở trình độ trung và cao cấp - tương đương với cấp IV, V theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kỳ II năm thứ hai.

Đây là học phần bắt buộc tiến hành song song với môn tiếng Hàn 4B. Thông qua học phần này sinh viên có thể nghe và nói thành thạo bằng tiếng Hàn những cuộc trao đổi dài, những bài giảng, phỏng vấn... ở trình độ trung và cao cấp. Các kỹ năng nghe – nói, đọc – viết của sinh viên trong giao tiếp xã hội sẽ được phát triển thông qua các chủ đề về sức khỏe, du lịch, thể thao, giải trí, gia đình, môi trường, văn hóa đại chúng, kinh tế, lịch sử, các vấn đề nổi bật trên toàn cầu v.v...

Với đường hướng giao tiếp, học phần được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng thực hành tiếng mà còn các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày cũng như khả năng thuyết trình trong môi trường công sở, môi trường học thuật.

Tham gia học môn tiếng Hàn 4A, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như

chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học. Ngoài ra sinh viên cũng rèn luyện kỹ năng phân tích, đánh giá và đưa ra ý kiến nhận xét về nội dung bài học.

#### **46.KOR5008 Tiếng Hàn 4B 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR2022(Tiếng Hàn 4A)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ hai, học tiếng Hàn ở trình độ tiếng Hàn trung và cao cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức thực hành tiếng (Đọc – Viết – Ngữ pháp) ở trình độ trung và cao cấp - tương đương với cấp IV, V theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kỳ II năm thứ hai.

Đây là học phần bắt buộc tiến hành song song với môn tiếng Hàn 4A. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc và viết những câu, hội thoại hay đoạn văn tiếng Hàn thành thạo, chính xác, trau chuốt. Các kỹ năng đọc – viết của sinh viên trong giao tiếp xã hội sẽ được phát triển thông qua các chủ đề về sức khỏe, du lịch, thể thao, giải trí, gia đình, môi trường, văn hóa đại chúng, kinh tế, lịch sử, các vấn đề nổi bật trên toàn cầu v.v...

Với định hướng chú trọng đến giao tiếp, học phần được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng thực hành tiếng mà còn các kiến thức xã hội cơ bản cần thiết trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày cũng như khả năng đọc, viết trong môi trường công sở, môi trường học thuật...

Tham gia học môn tiếng Hàn 4B, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học. Ngoài ra, sinh viên có khả năng lập luận, phản biện, phân tích, đánh giá, đưa ra ý kiến của mình về nội dung bài học.

#### **47. KOR5009 Tiếng Hàn 3C 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần

Môn học này hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của sinh viên đạt đến trình độ bậc 5 trở lên một cách chắc chắn và bền vững. Môn học tập trung hoàn thiện kỹ năng Nghe hiểu và Đọc và đọc hiểu, là hai kỹ năng lĩnh hội thông tin, giúp cho sinh viên tăng cường, củng cố không ngừng kiến thức ngôn ngữ của mình. Bên cạnh đó, học phần được thiết kế với trọng tâm giúp sinh viên làm quen với các dạng thức kiểm tra đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế

#### **48. KOR5010 Tiếng Hàn 4C 4 tín chỉ**

Môn học tiên quyết:

Tóm tắt nội dung học phần:



Môn học này hoàn thiện năng lực ngôn ngữ của sinh viên đạt đến trình độ bậc 5 trở lên một cách chắc chắn và bền vững. Môn học tập trung hoàn thiện kỹ năng Nói và Viết, là hai kỹ năng sản sinh ngôn ngữ, giúp cho sinh viên tăng cường, hoàn thiện kỹ năng sử dụng ngôn ngữ. Bên cạnh đó, học phần được thiết kế với trọng tâm giúp sinh viên làm quen với các dạng thức kiểm tra đánh giá năng lực theo chuẩn quốc tế

Phương pháp giảng dạy:

Trong học phần, phương pháp lấy người học làm trung tâm, dạy và học theo tiến trình được áp dụng. Giáo viên tùy vào năng lực thực tế của mỗi sinh viên mà hướng dẫn

sinh viên đề ra những chiến lược phù hợp nhằm giúp sinh viên củng cố, hoàn thiện năng lực ngôn ngữ đạt đến trình độ tối thiểu C1 một cách bền vững.

#### **49. KOR3001 Lý thuyết dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học Lý thuyết dịch cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản, hệ thống và mang tính chuyên môn cao về lý luận dịch viết và dịch nói. Người học cũng được trau dồi những kỹ năng, thủ pháp dịch nói và viết, cách ghi dịch, cách tránh lỗi dịch về ngôn ngữ và văn hóa... Kiến thức được trang bị sẽ là bước khởi đầu cần thiết, giúp người học tự tin và có khả năng ứng xử linh hoạt trong mọi tình huống nhằm dịch chính xác và hợp chuẩn ngôn ngữ và văn hóa, biết tự rèn luyện để trở thành người dịch chuyên nghiệp.

Cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản, thiết thực về lý thuyết dịch nói và dịch viết. Sinh viên nắm vững những yêu cầu về chuẩn bị chủ đề, chuẩn bị thuật ngữ... trước khi dịch, hiểu rõ 3 giai đoạn của quá trình dịch, rút kinh nghiệm/ hiệu đính sau khi dịch và có khả năng ứng dụng vào thực tiễn. Nắm vững các thủ

pháp dịch và ứng dụng thành thạo, linh hoạt vào thực tế dịch, nhận biết các kiểu lỗi dịch, nguyên nhân và cách khắc phục, phòng tránh...

#### **50.KOR3002 Phiên dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba. Môn học này được dạy ở học kỳ VI (Học kỳ 1 năm thứ 3). Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 3,4) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về phiên dịch. Thông qua môn tiếng Hàn Phiên dịch, sinh viên sẽ có khả năng phiên dịch những câu, những đoạn hội thoại đơn giản bằng tiếng Hàn một cách trôi chảy, thành thạo qua các hội thoại liên quan đến cuộc sống sinh hoạt hằng ngày. Ví dụ chủ điểm đi chợ, đi bệnh viện, ở nhà hàng, ở bưu điện...

Môn học này được học song song với môn biên dịch. Môn học này làm cơ sở vững chắc cho sinh viên học tiếp các môn liên quan đến phiên dịch ở các chuyên ngành khác nhau như dịch thương mại, dịch kinh tế, dịch tin tức thời sự... đòi hỏi trình độ phiên dịch cao.

### **51.KOR3003 Biên dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các kỹ năng khi tiến hành công tác biên dịch văn bản, cách phân tích văn bản gốc trước khi biên

dịch.

Hướng dẫn sinh viên thực hành dịch Hàn – Việt, Việt – Hàn các cấu trúc cơ bản, cấu trúc được cho là khó dịch. Trên cơ sở các kiến thức cơ bản đã cung cấp, giảng viên hướng dẫn sinh viên tiến hành thực hành dịch các đoạn văn bản ngắn do giảng viên cung cấp thuộc các lĩnh vực chính trị, kinh tế, ngoại giao, văn hóa thể thao, du lịch, đầu tư thương mại, tiền tệ ngân hàng, hội nhập kinh tế, môi trường đầu tư, doanh nghiệp có tính cập nhật cao, chứa đựng nội dung phong phú trên mọi lĩnh vực phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng.

### **52.KOR3004 Phiên dịch nâng cao 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học được đưa vào giảng dạy trên cơ sở sinh viên đã hoàn thành các học phần dịch nói và dịch viết cơ bản. Theo đó, lượng kiến thức thực hành dịch được đưa vào nhiều hơn với độ khó hơn nhưng vẫn trên nguyên tắc các bài học theo các chủ đề nhất định. Không chỉ dừng lại ở bước luyện kỹ năng dịch và các tình huống gần với sinh hoạt hàng ngày, sinh viên được tiếp cận với những kiến thức cơ bản để chuẩn bị làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp như văn bản luật, hợp đồng, văn bản hành chính, văn bản thường dùng trong công ty và giao dịch thương mại v.v...

Trong dịch nói thì các tình huống dịch hội nghị, hội thảo, các chương trình tổ chức sự kiện, các bài phát biểu ở dạng cơ bản nhất được đưa vào chương trình dạy. Bên cạnh đó, nội dung dịch giao tiếp thương mại, đàm phán quốc tế cũng là nội dung liên quan đến nghiệp vụ cần được chú trọng.

Trong dịch viết, sinh viên ứng dụng thành thạo các thủ pháp dịch, có kỹ năng phân tích văn bản tốt để nắm ý chính, biết chọn cấu trúc, từ vựng chính xác, phù hợp để biểu đạt nội dung một cách tự nhiên và chính xác nhất. Với dịch nói, sinh viên hình thành phản xạ nói nhanh, chính xác và hợp với hoàn cảnh thực tế.

### **53.KOR3005 Biên dịch chuyên ngành ngoại giao 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Học viên sẽ được khái quát lại Ngữ pháp và học thêm một số cấu trúc khó, hiện tượng ngữ pháp nâng cao, phân tích câu, đoạn dịch, bản địa hoá ngôn ngữ, xử lý hành văn dịch theo các chuyên ngành; tăng vốn từ vựng chuyên ngành và nắm được cách dùng từ; xử lý câu dịch, chuyển thể và biết cách chuyển câu. Nội dung học phần sẽ là những chủ đề liên quan đến các cuộc gặp gỡ cấp cao, hội nghị mang tầm quốc tế như Chính sách đối ngoại của Việt Nam Hàn Quốc, Quan hệ ngoại giao của hai nước, Quan hệ đối tác chiến lược Hàn Quốc-Việt Nam, Hàn Quốc-ASEAN: Cơ hội và thách thức, Định hướng tương lai cho Đối tác hợp tác chiến lược Việt Nam - Hàn Quốc, Tuyên bố chung Việt Nam-Hàn Quốc về việc thiết lập quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược... Môn học biên dịch chuyên ngành ngoại giao dành cho những sinh viên mong muốn làm việc trong những cơ quan chính phủ, đại sứ quán, các cơ quan ngoại giao, ban ngành đối ngoại....

#### **54. KOR3049 Kỹ năng nghiệp vụ phiên biên dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Kiến thức : Chương trình được thiết kế nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ biên phiên dịch.

Kỹ năng : Chương trình luyện cho người học các kỹ năng phân tích, khái quát, tổng hợp, phán đoán các nội dung thông báo, kết hợp với các kỹ năng tìm kiếm xử lý phân loại, tổ chức thông tin, kỹ năng tổ chức, triển khai hoạt động dịch thuật.

Các tài liệu giảng dạy sẽ được xây dựng từ những kinh nghiệm do các biên phiên dịch chuyên nghiệp đã tích lũy.

Người học phải vận dụng tốt những kiến thức và kỹ năng được trang bị để thực hành biên phiên dịch theo đúng yêu cầu của chuyên môn.

#### **55.KOR3007 Dịch chuyên ngành 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học được đưa vào giảng dạy trên cơ sở sinh viên đã hoàn thành các học phần dịch nói và dịch viết cơ bản. Theo đó, lượng kiến thức thực hành dịch được đưa vào nhiều hơn với độ khó hơn nhưng vẫn trên nguyên tắc các bài học theo các chủ đề nhất định. Không chỉ dừng lại ở bước luyện kỹ năng dịch và các tình huống gần với sinh hoạt hàng ngày, sinh viên được tiếp cận với những kiến thức cơ bản để chuẩn bị làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp như văn bản luật, hợp đồng, văn bản hành chính, văn bản thường dùng trong công ty và giao dịch thương mại v.v...

Trong dịch nói thì các tình huống dịch hội nghị, hội thảo, các chương trình tổ chức sự kiện, các bài phát biểu ở dạng cơ bản nhất được đưa vào chương trình dạy. Bên cạnh đó, nội dung dịch giao tiếp thương mại, đàm phán quốc tế cũng là nội dung liên quan đến nghiệp vụ cần được chú trọng.

Trong dịch viết, sinh viên ứng dụng thành thạo các thủ pháp dịch, có kỹ năng phân tích văn bản tốt để nắm ý chính, biết chọn cấu trúc, từ vựng chính xác, phù hợp để biểu đạt nội dung một cách tự nhiên và chính xác nhất. Với dịch nói, sinh viên hình thành phản xạ nói nhanh, chính xác và hợp với hoàn cảnh thực tế.

### **56.KOR3006 Phân tích đánh giá bản dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Đây là học phần nằm trong nhóm các học phần bắt buộc thuộc Khối kiến thức nghiệp vụ ngành – Chuyên ngành Dịch (M5.1). Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 4, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, có khả năng nói và viết tiếng Hàn thành thạo. Phân tích đánh giá bản dịch cung cấp những kiến thức chung về các kiểu loại văn bản từ đơn giản đến phức tạp, từ khẩu ngữ đến bút ngữ. Hình thành và bồi dưỡng các kỹ năng phân tích văn bản và khả năng đọc hiểu, viết, dịch văn bản phù hợp với phong cách đặc trưng của tiểu loại văn bản. Môn học được giảng dạy ở trình độ cao cấp – tương đương với cấp 5, 6 theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kỳ I hoặc học kỳ II của năm thứ tư.

Đây là học phần sẽ cung cấp cho sinh viên những kỹ năng phát hiện và sửa những lỗi sai xuất hiện trong văn bản. Sinh viên sẽ được cung cấp nhiều văn bản ở nhiều lĩnh vực khác nhau như: văn học, báo chí, các bài phát biểu, các loại hợp đồng.v.v... Ứng với mỗi loại văn bản là các kiểu văn phong và cách diễn đạt khác nhau. Từ đó giúp hình thành cho sinh viên khả năng xử lý văn bản linh hoạt, đa dạng. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc hiểu và xử lý những câu tiếng Việt, tiếng Hàn với cấu trúc phức tạp và hàm súc ý nghĩa.

Với định hướng cung cấp các kỹ năng về phân tích đánh giá bản dịch, học phần chủ yếu lấy tài liệu là các văn bản thuộc các lĩnh vực khác nhau. Tài liệu bằng tiếng Hàn và tiếng Việt để sinh viên có thể phân tích và đánh giá cả bản dịch xuôi và bản dịch ngược.

Tham gia học môn Phân tích đánh giá bản dịch, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học tập và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

### **57.KOR3009 Dịch văn học 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 4, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, đặc biệt, có khả năng tra và đọc hiểu được từ điển Quốc ngữ tiếng Hàn. Môn học được thực hiện với mục đích nâng cao khả năng đọc hiểu, diễn đạt và biên dịch của sinh viên ở trình độ cao cấp – tương đương với cấp 5, 6 theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kỳ I, II của năm thứ tư.

Đây là học phần yêu cầu sinh viên có một vốn hiểu biết về xã hội Hàn Quốc và một số kỹ năng biên dịch và xử lý văn bản dịch nhất định. Vì vậy, học phần được tiến hành sau một số môn như Nhập môn xã hội Hàn Quốc, Biên dịch chuyên ngành, Phân tích đánh giá bản dịch. Môn học hướng đến việc nâng cao khả

năng truyền tải tiếng Hàn sang tiếng Việt, tìm hiểu văn hóa và con người Hàn Quốc thông qua những tác phẩm tiêu biểu và đặc sắc của Hàn Quốc. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc hiểu và xử lý những câu tiếng Hàn với cấu trúc phức tạp và hàm súc ý nghĩa. Đồng thời, sinh viên sẽ được tiếp cận cụ thể và hiểu sâu thêm về văn học Hàn Quốc.

Với định hướng nâng cao trình độ tiếng Hàn và khả năng xử lý văn bản được viết bằng tiếng Hàn hiện đại, học phần chủ yếu lấy tài liệu là những tác phẩm văn học Hàn Quốc hiện đại đã được dịch sang tiếng Việt và một số tác phẩm văn học hiện đại, đương đại đặc sắc. Môn học củng cố kiến thức biên dịch, bồi dưỡng kỹ năng biên dịch và mở ra cơ hội dịch thuật văn học Hàn Quốc cho sinh viên. Tham gia học môn Biên dịch văn học Hàn Quốc, sinh viên sẽ học được cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

### **58.KOR3010 Dịch Phim Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ tư, với khả năng tiếng Hàn ở trình độ cao cấp. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức về tiếng Hàn sử dụng trong các lĩnh vực đa dạng được đề cập tới qua từng nội dung phim, đồng thời rèn luyện cho sinh viên khả năng biên dịch phim chính xác, truyền tải đúng nội dung phim, tránh được những lỗi dễ mắc phải khi chuyên thể ngôn ngữ. Môn học này được dạy ở học kỳ I năm thứ tư.

Đây là học phần tự chọn. Thông qua học phần này sinh viên có cơ hội làm quen với các tình huống giao tiếp trong các lĩnh vực đa dạng được đề cập tới trong phim, tăng cường hiểu biết về văn hóa, xã hội cũng như con người Hàn Quốc... Các kỹ năng nghe, nói và vốn từ vựng, vốn hiểu biết của sinh viên sẽ được phát triển thông qua các chủ đề ở mỗi bài học. Môn học được thiết kế nhằm phát triển cho sinh viên không chỉ kỹ năng nghe, nói, biên dịch... mà còn cung cấp những kiến thức cần thiết liên quan tới rất nhiều lĩnh vực.

Tham gia học môn Biên dịch phim, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

### **59. KOR3021 Dịch văn bản tin tức báo chí 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 4, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, đặc biệt, có khả năng tra và đọc hiểu được từ điển Quốc ngữ tiếng Hàn. Môn học được thực hiện với mục đích nâng cao khả năng đọc hiểu, diễn đạt và biên dịch của sinh viên ở trình độ cao cấp – tương đương với cấp 5, 6 theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kỳ I hoặc học kỳ II của năm thứ tư.

Đây là học phần yêu cầu sinh viên có một vốn hiểu biết xã hội tương đối rộng. Thông qua học phần này sinh viên sẽ được tiếp cận với nguồn tri thức phong phú ở nhiều lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hóa, nghệ thuật, thể thao v.v... Môn học hướng đến việc nâng cao khả năng truyền tải tiếng Hàn sang tiếng Việt và ngược lại, tích lũy các kiến thức xã hội đa dạng và nâng cao vốn từ vựng tiếng Hàn thông qua việc dịch các văn bản, bài báo, tin tức cập nhật ở nhiều lĩnh vực nêu trên. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc hiểu và xử lý những câu tiếng Việt,

tiếng Hàn với cấu trúc phức tạp và hàm súc ý nghĩa. Đồng thời, sinh viên sẽ được tiếp cận với nhiều chủ đề học phong phú tạo điều kiện thuận lợi cho việc tích lũy kinh nghiệm dịch thuật trong tương lai.

Với định hướng cung cấp kiến thức xã hội tổng hợp, nâng cao trình độ tiếng Hàn ở nhiều chuyên ngành và khả năng xử lý văn bản, học phần chủ yếu lấy tài liệu là các văn bản, báo chí, tin tức trên các trang báo mạng có uy tín của Việt Nam cũng như Hàn Quốc hay trên các tạp chí, báo được xuất bản hàng tháng. Môn học củng cố kiến thức biên dịch, bồi dưỡng kỹ năng biên dịch và mở ra cơ hội dịch thuật văn bản cho sinh viên.

Tham gia học môn văn bản tin tức báo chí, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

#### **60. KOR3011 Tiếng Hàn kinh tế - thương mại 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được xây dựng dành cho đối tượng là sinh viên ngành tiếng Hàn, những sinh viên mong muốn làm việc trong các công ty thương mại Hàn Quốc. Và học phần này sẽ cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành thương mại. Nhằm hướng đến mục tiêu giúp sinh viên có thể làm việc trong các công ty thương mại. Nội dung giảng dạy như sau: sau khi cung cấp chiến lược và các điều cần lưu ý khi phỏng vấn với nhà tuyển dụng, sẽ phân tích (đề cập đến) các nhân tố thương mại liên quan suốt quá trình từ khi bắt đầu điều tra thị trường cho đến khi ký kết hợp đồng thương mại. Các nhân tố này bao gồm: đặt hàng, hợp

đồng, vận chuyển, bảo hiểm, thanh toán..., và bên cạnh đó cũng giới thiệu tới người học văn hóa kinh doanh, văn hóa thương mại truyền thống của Hàn Quốc (các quy định và quy tắc trong ứng xử giao thương). Môn học này sẽ giúp cho sinh viên có được những kiến thức cơ bản về thương mại. Sinh viên sẽ được học những kiến thức thực tế thông qua các văn bản và hội thoại. Tăng kỹ năng dịch viết và dịch nói.

#### **61.KOR3012 Tiếng Hàn tài chính ngân hàng 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 4, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, đặc biệt, có khả năng tra và đọc hiểu được thuật ngữ tiếng Hàn chuyên ngành.

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính, ngân hàng qua hai ngôn ngữ Hàn Việt. Cung cấp các thông tin cơ bản về cơ chế, chính sách tài chính, tiền tệ và thực tiễn quản lý tài chính, tiền tệ của đất nước trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế.

Yêu cầu sinh viên phải nắm vững những khái niệm về tiền tệ, chức năng của tiền tệ, tài chính, các quỹ tiền tệ, hệ thống, chính sách tài chính quốc gia Hàn Quốc, các khái niệm cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp. Những vấn đề cơ bản về thị trường tài chính, tín dụng, thanh toán và tín dụng quốc tế. Nắm được Luật liên quan như Luật các tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán,...

### **62.KOR3013 Tiếng Hàn quản trị - kinh doanh 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba hoặc sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kì VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về lĩnh vực quản trị kinh doanh bằng tiếng Hàn. Qua học phần này sinh viên sẽ được tiếp cận với những kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh như hoạch định, tổ chức, marketing, quản lý nhân sự... để áp dụng vào công việc trong tương lai cũng như biết cách sắp xếp, quản lý cả kế hoạch học tập, làm việc của bản thân đồng thời được cung cấp một vốn từ vựng cần thiết về lĩnh vực này. Sinh viên được hướng dẫn tập dịch một số văn bản tiếng Hàn và tiếng Việt.

Thông qua học phần này, sau khi tốt nghiệp ngoài việc biên phiên dịch, sinh viên còn có thể tự tin làm được các công việc liên quan đến quản lý, ra quyết định, tạo mối quan hệ... của các công ty, cơ quan Hàn Quốc và Việt Nam.

### **63.KOR3014 Tiếng Hàn Du lịch – Khách sạn 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba hoặc sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kì VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4, 5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về du lịch và khách sạn. Môn tiếng Hàn du lịch – khách sạn được thiết kế với nội dung bám sát chủ đề du lịch – khách sạn với những tình huống giao tiếp phong phú. Sinh viên được hướng dẫn dịch theo nhóm và rèn luyện đồng thời kỹ năng giao tiếp và kỹ năng dịch. Ngoài ra kỹ năng thuyết trình cũng được phát huy cao. Tham gia học môn tiếng Hàn du lịch – khách sạn, sinh viên sẽ có kiến thức nhất định về du lịch và khách sạn, biết được phong cảnh và lịch sử của các địa danh du lịch nổi tiếng ở Hàn Quốc và Việt Nam. Thông qua học phần này sinh viên cũng có thể trở thành hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp cho khách du lịch Hàn Quốc và Việt Nam.

### **64.KOR3015 Tiếng Hàn Y học 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kì VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp ( cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học này sẽ cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành Y học nhằm hướng đến mục tiêu giúp sinh viên có thể làm việc trong các bệnh viện

hay cửa hàng thuốc, cơ sở sản xuất thuốc của Hàn Quốc và một số công ty y dược của Hàn Quốc, hay công ty liên doanh giữa Việt Nam và Hàn Quốc, các tổ chức từ thiện.

Môn học này sẽ giúp cho sinh viên có được những kiến thức cơ bản về thuật ngữ Y học. Sinh viên sẽ được học những kiến thức thực tế thông qua các văn bản, các hợp đồng, các đơn thuốc và các hội thoại trong bệnh viện, ở cửa hàng thuốc hay trong các công ty y dược.

### **65.KOR3016 Tiếng Hàn luật pháp 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR3034( Nhập môn Luật Hàn Quốc)

Tóm tắt nội dung học phần:

Luật pháp tối cao của Hàn Quốc là Hiến pháp, vậy Hiến pháp là gì? Hiến pháp bao gồm những nội dung nào, và hiệu lực/giá trị pháp lý của Hiến pháp được phát huy như thế nào? Mục đích của học phần giúp sinh viên tìm hiểu về tất cả những câu hỏi vừa nêu ra. Và học phần Luật pháp Hàn Quốc này có thể được chia ra làm 3 phần lớn : Lý thuyết cơ bản Hiến pháp, Quyền cơ bản, và Lý thuyết tổ chức nhà nước. Mục đích cuối cùng của học phần này là nhằm giúp sinh viên hiểu được thế nào là Hiến pháp, trong hệ thống luật quốc gia của Hàn Quốc thì Hiến pháp có giá trị ý nghĩa như thế nào, hiểu về tính lịch sử, khái niệm, về mặt luật pháp các quyền cơ bản của con người.

Cụ thể để hiểu được về phần Lý thuyết cơ bản Hiến pháp chúng ta cần phải biết ai là người lập ra Hiến pháp, ai là người đã sửa đổi và sửa đổi như thế nào, trong xã hội dân chủ thì Hiến pháp có vai trò và ý nghĩa như thế nào. Và bên cạnh đó chúng ta cũng sẽ tìm hiểu các khái niệm cơ bản và các chế độ và quyền cơ bản. Các quyền cơ bản của con người bắt đầu từ giá trị và tôn trọng con người, quyền mưu cầu hạnh phúc đến quyền bình đẳng, trong hiến pháp không quy định riêng về quyền cơ bản của con người nhưng trong giờ học giáo viên sẽ thêm phần giải thích về quyền sống của con người.

### **66.KOR3017 Tiếng Hàn Hành chính – văn phòng 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba hoặc sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kì VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).



Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về hành chính văn phòng. Sinh viên được học cách soạn thảo các văn bản thông thường, biết soạn thảo các loại hợp đồng. Khi soạn thảo văn bản sinh viên phải nắm chắc hình thức và nội dung cần thiết trong các văn bản hành chính của nhà nước. Sinh viên sẽ được cung cấp lượng từ mới liên quan đến văn phòng (bệnh viện, nhà trường, công ty Hàn Quốc...) công trường, xưởng sản xuất, các từ mới liên quan đến văn phòng phẩm và từ mới về các thiết bị cũng như máy móc văn phòng và máy móc công trường. Sinh viên được thực hành máy móc tại văn phòng bộ môn hoặc ở các cơ quan Hàn Quốc. Sinh viên được hướng dẫn tập dịch một số văn bản tiếng Hàn và tiếng Việt.

Thông qua học phần này, sau khi tốt nghiệp ngoài việc phiên dịch, sinh viên còn có thể tự tin làm được các công việc trong văn phòng của các công ty, cơ quan Hàn Quốc và Việt Nam.

### **67.KOR3018 Tiếng Hàn văn hóa - nghệ thuật 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học được thiết kế nhằm giúp sinh viên tiếp cận với một lĩnh vực mà

nhều nước trên thế giới đang không ngừng phát huy và bảo tồn, đó là lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật. Gần đây, Hàn Quốc đang nổi lên không chỉ như một cường quốc về kinh tế mà còn được biết đến là đất nước ‘mạnh’ về văn hóa nghệ thuật, đặc biệt là lĩnh vực âm nhạc và phim ảnh. Môn học ‘Tiếng Hàn văn hóa - nghệ thuật’ giới thiệu khái quát về nền văn hóa – nghệ thuật Hàn Quốc tiêu biểu như điện ảnh, âm nhạc, kịch, múa, nhã nhạc cung đình, mỹ thuật, kiến trúc và thể thao. Môn học không chỉ tập trung phân tích những yếu tố thành công trong từng lĩnh vực văn hóa nghệ thuật cụ thể của Hàn Quốc mà còn giúp sinh viên có phát triển năng lực bản thân, khả năng làm việc nhóm thông qua các buổi semina nhóm, hội thi tài năng và các buổi sinh hoạt văn nghệ tại Khoa và Trường.

Sau khóa học, sinh viên sẽ có thể:

Phân tích và đánh giá sự phát triển về nền văn hóa - nghệ thuật Hàn Quốc ở các lĩnh vực trọng điểm như âm nhạc, phim ảnh, kịch ...Phân tích và so sánh những điểm giống và khác biệt về văn hóa – nghệ thuật giữa Việt Nam và Hàn Quốc.

Trải nghiệm và đánh giá tính hiệu quả và hiệu quả ngược của làn sóng Hàn Quốc tại Việt Nam và một số nước trên thế giới. Xác định tiềm năng của bản thân trong việc trở thành thông dịch, biên dịch, nhà nghiên cứu Hàn Quốc trong các lĩnh vực quan tâm.

### **68.KOR3019 Tiếng Hàn Kiến Trúc – Xây Dựng 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 4, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, có khả năng nói và viết tiếng Hàn thành thạo. Đặc biệt, có khả năng tra và đọc hiểu được từ điển Quốc ngữ tiếng Hàn. Môn học được thực hiện với mục đích nâng cao khả năng đọc hiểu, diễn đạt và biên dịch của sinh viên ở trình độ cao cấp – tương đương

với cấp 5, 6 theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Ngoài ra giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về kiến trúc và xây dựng, đặc biệt có thêm vốn từ về chuyên ngành kiến trúc và xây dựng. Môn học này được dạy ở học kì I hoặc học kỳ II của năm thứ tư.

Đây là học phần sẽ cung cấp cho sinh viên có một vốn hiểu biết về lý thuyết kiến trúc, xây dựng và một vốn từ vựng liên quan đến hai lĩnh vực này cũng như một số kỹ năng phiên dịch, biên dịch và xử lý văn bản dịch nhất định. Môn học hướng đến việc nâng cao khả năng truyền tải tiếng Hàn sang tiếng Việt và ngược lại, tìm hiểu các kiến thức liên quan đến kiến trúc, xây dựng và nâng cao vốn từ vựng về hai lĩnh vực này thông qua việc dịch các mẫu hợp đồng, dự án, công văn, giấy phép v.v... liên quan đến kiến trúc và xây dựng. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc hiểu và xử lý những câu tiếng Việt, tiếng Hàn với cấu trúc phức tạp và hàm súc ý nghĩa. Đồng thời, sinh viên sẽ được tiếp cận cụ thể và hiểu sâu thêm về

lĩnh vực kiến trúc, xây dựng tạo điều kiện thuận lợi cho những sinh viên muốn làm việc trong các công ty xây dựng hay tham gia vào các dự án xây dựng của Việt Nam và Hàn Quốc trong tương lai.

Với định hướng cung cấp kiến thức nền tảng về kiến trúc - xây dựng, nâng cao trình độ tiếng Hàn chuyên ngành và khả năng xử lý văn bản, học phần chủ yếu lấy tài liệu là các cuốn giáo trình liên quan được sử dụng ở các trường đại học kiến trúc, xây dựng và các mẫu văn bản liên quan đến hai lĩnh vực này. Tài liệu bằng tiếng Hàn và tiếng Việt.

Tham gia học môn tiếng Hàn kiến trúc - xây dựng, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học tập và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

### **69.KOR3020 Tiếng Hàn Công nghệ thông tin 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung chính của học phần “Tiếng Hàn Công nghệ thông tin” xoay quanh hướng dẫn cách sử dụng các chương trình, phần mềm soạn thảo văn bản đặc thù trong các công ty Hàn Quốc. Trong thời gian 15 tuần, sinh viên sẽ được học về phần mềm soạn thảo Hangeul 2005, Excel 2007, Power Point 2007 bằng tiếng Hàn. Trong đó, cách sử dụng phần mềm soạn thảo Hangeul sẽ được đặt chú trọng, bởi đây là phần mềm soạn thảo văn bản đặc thù của Hàn Quốc và được sử dụng rộng rãi trong các công ty Hàn Quốc hiện nay.

Thông qua học phần này, sinh viên sẽ được tiếp cận với các từ chuyên ngành công nghệ thông tin hỗ trợ cho sinh viên kỹ năng dịch. Mặt khác, bên cạnh giờ học lý thuyết, sinh viên sẽ được thực hành và làm các bài tập ứng dụng ngay trên lớp. Cụ thể, sinh viên sẽ biết cách xử lý văn bản, chọn loại văn bản phù hợp với mục

đích sử dụng (so sánh, thuyết trình, thống kê, mô tả, v.v...). Thông qua đó, sinh viên sẽ được trau dồi những kỹ năng mềm cần thiết cho công việc sau khi ra trường.

### **70.KOR3002 Phiên dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba. Môn học này được dạy ở học kì VI (Học kỳ 1 năm thứ 3). Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 3,4) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về phiên dịch. Thông qua môn tiếng Hàn Phiên dịch, sinh viên sẽ có khả năng phiên dịch những câu, những đoạn hội thoại đơn giản bằng tiếng Hàn một cách trôi chảy, thành thạo qua các hội thoại liên quan đến cuộc sống sinh hoạt hằng ngày. Ví dụ chủ điểm đi chợ, đi bệnh viện, ở nhà hàng, ở bưu điện...Môn học này được học song song với môn biên dịch.

Môn học này làm cơ sở vững chắc cho sinh viên học tiếp các môn liên quan đến phiên dịch ở các chuyên ngành khác nhau như dịch thương mại, dịch kinh tế, dịch tin tức thời sự... đòi hỏi trình độ phiên dịch cao.

### **71.KOR3003 Biên dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các kỹ năng khi tiến hành công tác biên dịch văn bản, cách phân tích văn bản gốc trước khi biên dịch.

Hướng dẫn sinh viên thực hành dịch Hàn – Việt, Việt – Hàn các cấu trúc cơ bản, cấu trúc được cho là khó dịch. Trên cơ sở các kiến thức cơ bản đã cung cấp, giảng viên hướng dẫn sinh viên tiến hành thực hành dịch các đoạn văn bản ngắn do giảng viên cung cấp thuộc các lĩnh vực chính trị, kinh tế, ngoại giao, văn hóa thể thao, du lịch, đầu tư thương mại, tiền tệ ngân hàng, hội nhập kinh tế, môi trường đầu tư, doanh nghiệp có tính cập nhật cao, chứa đựng nội dung phong phú trên mọi lĩnh vực phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng.

### **72.KOR3030 Lịch sử Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Trên bản đồ chính trị thế giới, Hàn Quốc chiếm vị trí chiến lược quan trọng trong khu vực Đông Bắc Á, không chỉ là chiếc cầu nối giữa đại lục châu Á và Thái Bình Dương, mà còn là nơi giao lưu, hội tụ của nhiều nền văn hoá đến từ nhiều

nước khác nhau trên thế giới. Việc nghiên cứu lịch sử Hàn Quốc không chỉ giúp chúng ta hiểu được đất nước và con người Hàn Quốc, mà còn góp phần tạo ra một cái nhìn toàn diện, hệ thống về vai trò của đất nước này đối với khu vực và thế giới.

Môn học này được xây dựng nhằm giới thiệu cho sinh viên kiến thức cơ bản về lịch sử Hàn Quốc từ buổi đầu sơ khai cho đến ngày nay. Trong chương trình học sinh viên sẽ được tiếp cận với khối kiến thức của

nền lịch sử có bề dày truyền thống từ thần thoại Dangun, thời đại Chosun cổ (Năm 2333 trước Công nguyên ~ Thế kỷ 2 trước CN), thời đại Tam Quốc (Thế kỷ thứ 1 trước CN ~ năm 668 sau CN) gồm 3 nước: Goguryo (Năm 37 trước CN ~ năm 668 sau CN), Baekjae (Năm 18 trước CN ~ năm 660 sau CN), & Shilla (Năm 57 trước CN ~ Năm 935 sau CN, thời đại Shilla thống nhất (Năm 668 ~ 935), thời đại Goryo (918 ~ 1392), thời đại Chosun (1392 ~ 1910), thời kỳ bị Nhật chiếm đóng (1910 ~ 1945) - thời kỳ chia cách Nam-Bắc Triều Tiên và sự ra đời, lịch sử phát triển của đất nước Đại Hàn Dân Quốc ngày nay. Qua học phần này, người học có thể hiểu được phần nào về lịch sử đất nước mà các em đang theo học và nghiên cứu.

### **73.KOR3036 Nhập môn xã hội Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học cung cấp cho sinh viên cái nhìn toàn thể về xã hội Hàn Quốc: các kiến thức cơ bản về đất nước Hàn Quốc như vị trí địa lý, khí hậu, thể thao, văn hóa. Sau khi giới thiệu chung về tình hình kinh tế, chế độ chính trị và lịch sử của Hàn Quốc, các tổ chức quốc tế, giáo viên sẽ hướng dẫn sinh viên tìm hiểu về các thông tin thời sự, khuynh hướng biến đổi của xã hội Hàn Quốc hiện đại. Với định hướng cung cấp kiến thức xã hội tổng hợp, học phần sẽ mở rộng ra các chủ đề như : tôn giáo, chế độ giáo dục của Hàn Quốc và so sánh với Việt Nam, dân tộc Triều Tiên, bối cảnh gia đình đa văn hóa, kết hôn quốc tế hiện nay, mối quan hệ của Hàn Quốc và Đông Nam Á, vấn đề thống nhất đất nước và sự phân chia giữa Nam Hàn và Bắc Hàn.

### **74.KOR3028 Kinh tế chính trị Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Khóa học giới thiệu quá trình phát triển của Kinh tế Chính trị Hàn Quốc từ góc độ so sánh đối chiếu. Hàn Quốc là một trong những quốc gia nghèo nhất vào những năm đầu thập niên 1950 nhưng đã có sự phát triển kinh tế vượt bậc trong một khoảng thời gian tương đối ngắn. Quá trình phát triển thành công của kinh tế Hàn Quốc đã trở thành một chủ đề hấp dẫn của các học giả kinh tế và các nhà chính trị. Tại sao Hàn Quốc lại có thể đạt được sự phát triển kinh tế nhanh chóng như thế?

Khóa học này tập trung vào nguồn gốc và sự phát triển của kinh tế chính trị Hàn Quốc trong nội dung sự phát triển kinh tế và chính trị của “Mô hình Đông Á”, đối mặt với các mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và cửa quyền độc đoán, mối quan hệ giữa nhà nước và doanh nghiệp, và các vấn đề chính sách như lao động và phúc lợi. Ngoài ra, khóa học này còn xem xét đến các vấn đề và giới hạn của mô

hình Hàn Quốc như đã được minh họa trong các cuộc khủng hoảng tài chính năm 1997 và cho đến nay Hàn Quốc đã thích nghi với cuộc khủng hoảng và chuyển đổi hệ thống kinh tế chính trị của mình như thế nào theo khuynh hướng toàn cầu hóa. Kết thúc khóa học này, học viên sẽ nâng cao hiểu biết của họ về một cơ chế phát triển chính trị-kinh tế của Hàn Quốc, và tương tác giữa chính trị và kinh tế trong một bối cảnh rộng.

### **75.KOR3024 Hàn Quốc học 1 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này sẽ giới thiệu với sinh viên một cách hệ thống mọi lĩnh vực liên quan đến đất nước Hàn Quốc như con người Hàn Quốc, ẩm thực Hàn Quốc, triết học, y học, tôn giáo, mỹ thuật, kiến trúc, khoa học, lịch sử, kinh tế, văn hóa Hàn Quốc v.v...

Thông qua học phần này, trước hết sinh viên sẽ có được cái nhìn tổng quát về đất nước Hàn Quốc\_ yếu tố rất quan trọng và hữu ích cho sinh viên trong quá trình học tập chuyên sâu về tiếng Hàn. Ngoài ra, sinh viên sẽ được tiếp xúc với một khối lượng lớn các từ chuyên ngành đa dạng trên nhiều lĩnh vực khác nhau, giúp trau dồi kỹ năng dịch cho sinh viên. Quan trọng hơn, đây là một bước đệm để sinh viên đưa ra phương hướng, lựa chọn được con đường mình sẽ đi tiếp nếu học lên cao học.

### **76.KOR3041 Tìm hiểu văn hóa truyền thống Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 3, đối tượng người học đã nắm vững một số kiến thức cơ bản về lịch sử, xã hội, kinh tế, chính trị Hàn Quốc, văn hóa Việt Nam. Môn học được thực hiện với mục đích nâng cao hiểu biết của sinh viên về văn hóa Hàn Quốc, đặc biệt là văn hóa truyền thống Hàn Quốc. Môn học này được dạy ở học kỳ II của năm thứ ba.

Sau khi hoàn thành học phần sinh viên có thể tích lũy được nhiều điều bổ ích cả về kiến thức cũng như kỹ năng. Về kiến thức, học phần này giúp sinh viên nắm rõ và hiểu ý nghĩa các phạm trù cũng như các đặc trưng của văn hóa Hàn Quốc như chủ nghĩa gia đình, vị trí của người phụ nữ trong gia đình, giáo dục gia đình và ý thức tôn ti trật tự, ý thức cộng đồng, các nghi lễ truyền thống như hôn lễ, tang lễ v.v... Thông qua học phần này sinh viên sẽ được mở rộng cách nhìn và cách hiểu về văn hóa Hàn Quốc đồng thời được củng cố các kiến thức lịch sử liên quan. Về kỹ năng, học phần này giúp sinh viên một mặt có thể đối chiếu so sánh hai nền văn

hóa Việt Nam –Hàn Quốc, mặt khác cung cấp kiến thức nền để hoàn thiện kỹ năng thực hành tiếng.

### **77.KOR3043 Văn hóa Hàn Quốc và Hanlyu 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

“Văn hóa Hàn Quốc và Hanlyu” là học phần được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba trở lên với trình độ tiếng Hàn cao cấp, ứng dụng đưa vào giảng dạy từ học kỳ V hoặc học kỳ VI. Đây là học phần hỗ trợ bổ sung kiến thức văn hóa cho sinh viên trong quá trình học ngoại ngữ. Môn học xoay quanh việc tìm hiểu các yếu tố văn hóa Hàn Quốc theo từng chủ đề và các di sản văn hóa được UNESCO công nhận tại Hàn Quốc. Thông qua việc tìm hiểu hiện tượng và ý nghĩa của các yếu tố văn hóa Hàn Quốc, sinh viên có thể hiểu thêm lối sống và cách suy nghĩ của người Hàn. Đồng thời, sinh viên có cơ hội lý giải cảm nhận của bản thân về Văn hóa Hàn Quốc đồng thời so sánh đối chiếu với văn hóa Việt Nam.

Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có khả năng tích lũy nhiều điều bổ ích cả về kiến thức và kỹ năng. Về kiến thức, học phần này giúp sinh viên nắm rõ và hiểu ý nghĩa các yếu tố văn hóa đặc trưng của văn hóa Hàn Quốc về các mảng: tư tưởng, xã hội, ẩm thực, thời trang, mỹ thuật, kiến trúc, âm nhạc, vũ điệu, tôn giáo v.v..., có hiểu biết về Di sản Văn hóa Thế giới ở Hàn Quốc, mở rộng cách nhìn và cách hiểu văn hóa Hàn Quốc, củng cố kiến thức lịch sử liên quan. Về Kỹ năng, học phần này giúp sinh viên có thể đối chiếu so sánh 2 nền văn hóa Việt Nam – Hàn Quốc đồng thời hoàn thiện kỹ năng thực hành tiếng.

### **78.KOR3042 Văn hóa giao tiếp Hàn Việt 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học Văn hóa giao tiếp Hàn Việt cung cấp kiến thức cơ bản về văn hóa giao tiếp trong gia đình người Hàn, người Việt, các lễ nghi và ứng xử trong những ngày đặc biệt, văn hóa ứng xử nơi công cộng. Bên cạnh đó, để giúp sinh viên nhanh chóng thích ứng với môi trường làm việc và thành công trong giao tiếp, học phần cũng chú trọng đến văn hóa giao tiếp trong kinh doanh, đặc biệt là nghi thức xã giao nơi công sở, văn hóa đối thoại nơi công sở, văn hóa giao tiếp điện thoại nơi công sở, văn hóa trong làm việc tại công sở. Bản sắc văn hóa công ty và mối quan hệ đồng nghiệp cũng là nội dung quan trọng được truyền đạt trong chương trình giảng dạy.

Môn học Văn hóa giao tiếp Hàn Việt nhằm vào các mục tiêu sau:

- 1) Giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về các yếu tố văn hóa truyền thống và hiện đại được đan xen trong giao tiếp ứng xử ở môi trường sống trong xã hội của dân tộc Hàn và dân tộc Việt, từ đó tự tin hơn trong việc tạo dựng các mối quan hệ, nhanh chóng hòa nhập với cộng đồng người Hàn ở Việt Nam hoặc ở Hàn Quốc.
- 2) Sinh viên phân tích và chọn lựa phương cách ứng xử từ lý thuyết về: xã hội tôn trọng ý thức cộng đồng, xã hội coi trọng tôn ti, trật tự, lễ nghi phép tắc trong bối cảnh hội nhập toàn cầu với ảnh hưởng mạnh mẽ của văn hóa phương Tây và những qui luật kinh tế khắc nghiệt.
- 3) Phân tích nguyên nhân của “Sốc văn hóa” và chọn lựa phương thức để giảm thiểu hậu quả của việc thiếu hiểu biết và các giá trị đối lập của văn hóa Hàn Việt. Phân tích tính chất và sự phong phú của ngôn ngữ cử chỉ của các dân tộc, vai trò của ngôn ngữ cử chỉ trong giao tiếp liên văn hóa
- 4) Phân tích mối liên hệ mật thiết giữa ngôn ngữ và giao tiếp liên văn hóa ở nơi làm việc. Hình thành khả năng ứng xử văn hóa, kỹ năng giao tiếp nơi công sở nhằm tạo quan hệ tốt trong công việc, tạo thuận lợi để phát triển năng lực chuyên môn.

### **79.KOR3044 Văn hóa kinh doanh Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba hoặc sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kì VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên vốn kiến thức văn hóa trong lĩnh vực kinh doanh của người Hàn Quốc, giúp sinh viên hiểu thêm về văn hóa của người Hàn Quốc khi giao tiếp, giao dịch với khách hàng nước ngoài, những chú ý khi làm việc với đối tác Hàn Quốc v.v... Qua đó cũng giúp sinh viên có cơ hội học tập và rèn luyện tác phong làm việc phù hợp với văn hóa Hàn Quốc như giữ đúng giờ hẹn, giải quyết công việc nhanh chóng...

Sinh viên sẽ được cung cấp vốn kiến thức văn hóa trong kinh doanh, giao dịch với khách hàng, được làm quen với những tình huống thường gặp trong giao dịch, có thể so sánh và tìm hiểu đặc điểm giống và khác nhau giữa người Hàn Quốc và Việt Nam trong kinh doanh...

### **80.KOR 3045 Văn học Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 3, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, đặc biệt, có khả năng tra và đọc hiểu được từ điển Quốc ngữ tiếng Hàn. Môn học được dạy ở học kỳ I của năm thứ 4 (học kỳ 7 trên tổng số 8 học kỳ)

Mục đích và ý nghĩa của học phần là nhằm cung cấp kiến thức cơ bản của văn học cổ HQ cho sinh viên, qua đó, giúp sinh viên thêm hiểu về đất nước, con người và xã hội Hàn Quốc. Mặt khác, học phần cũng hỗ trợ đáng kể trong việc nâng cao khả năng đọc hiểu văn bản cũng như trình độ tiếng Hàn của sinh viên. Bên cạnh đó, học phần còn tạo tiền đề cho việc nghiên cứu, dịch thuật liên quan đến văn học Hàn Quốc sau khi tốt nghiệp của sinh viên.

Nội dung của học phần được khái quát như sau: 1)Giới thiệu bức tranh toàn

cảnh của nền văn học cổ Hàn Quốc; 2)Tìm hiểu một số tác giả tiêu biểu, cũng như những thể loại tiêu biểu của nền văn học cổ Hàn Quốc.

Đây là học phần có sự liên hệ chặt chẽ với những kiến thức về lịch sử và xã hội Hàn Quốc và có tiếp cận với văn bản có Hán tự nên được tiến hành sau một số môn như Hán tự, Lịch sử Hàn Quốc, Nhập môn xã hội Hàn Quốc, Tìm hiểu văn hóa truyền thống Hàn Quốc.

Tài liệu được sử dụng cho học phần là giáo trình tự soạn của giảng viên và những tác phẩm văn học bổ sung ngoài giáo trình được giảng viên giới thiệu vào buổi học đầu tiên. Giảng viên cung cấp tài liệu hoặc yêu cầu sinh viên tự tìm đọc ở Phòng đọc tiếng Hàn của Khoa.

Tham gia học môn Văn học Hàn Quốc , sinh viên sẽ học được cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

### **81.KOR3034 Nhập môn luật Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Sau khi tìm hiểu về chế độ luật pháp, hệ thống, khái niệm cơ bản, chế độ tư pháp của luật Hàn Quốc (tòa án, thẩm tra, quan tòa và luật sư) sinh viên sẽ tìm hiểu thông qua việc thu thập tìm kiếm các bản án và pháp lệnh.

Môn học sẽ giới thiệu những pháp lệnh cơ bản trong các điều luật của Luật hiến pháp, Luật dân sự, Luật hôn nhân và gia đình, Luật thương mại, Luật doanh nghiệp, Luật tố tụng dân sự, Luật hình sự, Luật tố tụng hình sự, luật hành chính, luật lao động, để sinh viên có thể nắm được khái niệm cơ bản.

Bên cạnh đó để giúp ích cho sinh viên sau này đi làm tại các doanh nghiệp, học phần sẽ cung cấp các kiến thức pháp luật về các lĩnh vực kinh doanh cơ bản và pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về hợp đồng, cạnh tranh.

## **82.KOR3027 Kỹ năng phân tích và xử lý thông tin 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Đây là học phần nằm trong nhóm các học phần bắt buộc thuộc Khối kiến thức nghiệp vụ ngành – Chuyên ngành Dịch (M5.1). Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 4, đối tượng người học đã nắm vững ngữ pháp tiếng Hàn và có một lượng từ vựng tiếng Hàn nhất định, có khả năng nói và viết tiếng Hàn thành thạo. Phân tích đánh giá bản dịch cung cấp những kiến thức chung về các kiểu loại văn bản từ đơn giản đến phức tạp, từ khẩu ngữ đến bút ngữ. Hình thành và bồi dưỡng các kỹ năng phân tích văn bản và khả năng đọc hiểu, viết, dịch văn bản phù hợp với phong cách đặc trưng của tiểu loại văn bản. Môn học được giảng dạy ở trình độ cao cấp – tương đương với cấp 5, 6 theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT). Môn học này được dạy ở học kỳ I hoặc học kỳ II của năm thứ tư.

Đây là học phần sẽ cung cấp cho sinh viên những kỹ năng phát hiện và sửa những lỗi sai xuất hiện trong văn bản. Sinh viên sẽ được cung cấp nhiều văn bản ở nhiều lĩnh vực khác nhau như: văn học, báo chí, các bài phát biểu, các loại hợp đồng .v.v... Ứng với mỗi loại văn bản là các kiểu văn phong và cách diễn đạt khác nhau. Từ đó giúp hình thành cho sinh viên khả năng xử lý văn bản linh hoạt, đa dạng. Thông qua học phần này sinh viên có thể đọc hiểu và xử lý những câu tiếng Việt, tiếng Hàn với cấu trúc phức tạp và hàm súc ý nghĩa.

Với định hướng cung cấp các kỹ năng về phân tích đánh giá bản dịch, học

phần chủ yếu lấy tài liệu là các văn bản thuộc các lĩnh vực khác nhau. Tài liệu bằng tiếng Hàn và tiếng Việt để sinh viên có thể phân tích và đánh giá cả bản dịch xuôi và bản dịch ngược.

Tham gia học môn Phân tích đánh giá bản dịch, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học tập và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

## **83.KOR3026 Hàn Quốc và Bắc Triều Tiên 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:



Chúng ta đang sống trong thế giới hội nhập toàn cầu và các mối quan hệ quốc tế không ngừng thay đổi theo từng giây phút. Trong bối cảnh đó, Bắc Triều Tiên lại là một đất nước cô lập, một thế giới ‘huyền bí’ mà người dân trên thế giới ít biết đến nhất. Có lẽ, chúng ta chỉ biết đến Bắc Triều Tiên thông qua phương tiện truyền thông về vấn đề hạt nhân, sự nghèo đói, sức khỏe của Kim Jong-il và gần đây là người con nổi nghiệp Kim Jong-un... Tuy nhiên, chúng ta lại không hề biết rõ về chế độ giáo dục, hệ thống hành chính địa phương, mức phổ cập máy tính, điện thoại ... của người dân Bắc Triều Tiên như thế nào. Vì thế, học phần “Hàn Quốc và Bắc Triều Tiên” cung cấp cho sinh viên một cái nhìn tổng quát về hệ thống kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa của Bắc Triều Tiên với sự so sánh với bán đảo phía Nam – Hàn Quốc. Thông qua đó, giúp sinh viên nắm bắt những kiến thức nền cơ bản và biết cách phân tích khái quát về tình hình bán đảo Triều Tiên, tương lai thống nhất hai miền Nam Bắc cũng như mối quan hệ giữa các cường quốc như Mỹ, Nga, Trung Quốc và Nhật Bản trong vấn đề Bắc Triều Tiên.

Sau khóa học, sinh viên sẽ có thể:

- } Hiểu rõ hơn về hệ thống chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa của Bắc Triều Tiên và Hàn Quốc.
- } Phân tích và đánh giá về vấn đề hạt nhân, nạn đói và chính sách đối ngoại của Bắc Triều Tiên với Hàn Quốc và các nước liên quan.
- } Phát triển quan điểm và đưa ra cách nhìn nhận khách quan về tình hình Bắc Hàn và tương lai thống nhất hai miền Nam Bắc trên bán đảo Triều Tiên.

#### **84.KOR3035 Nhập môn tiếng Hàn chuyên ngành 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Giới thiệu một số vấn đề cơ bản liên quan đến tiếng Hàn chuyên ngành, hiểu về khái niệm thuật ngữ, tiêu chí nhận diện thuật ngữ.

Cung cấp các thuật ngữ để sinh viên hiểu đúng và đạt hiệu quả sử dụng cao nhất cho công việc sau này như: tiếng Hàn văn phòng, tiếng Hàn thương mại, tiếng Hàn cho hướng dẫn viên, tiếng Hàn nhà hàng khách sạn, tiếng Hàn thông phiên dịch, tiếng Hàn cho kỹ thuật viên, tiếng Hàn ngành Luật, tiếng Hàn ngành kiến trúc xây dựng...

#### **85.KOR3025 Hàn Quốc học 2 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR3024 (Hàn Quốc học 1)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này sẽ giới thiệu với sinh viên một cách hệ thống văn hóa ăn, mặc, ở, cũng như các phong tục tập quán, lễ tiết của người Hàn Quốc. Văn hóa ăn, mặc, ở, phong tục tập quán và lễ tiết đều là những vấn đề thiết thực, gần gũi với đời sống thường ngày. Vì vậy, ngoài những kiến thức về văn hóa Hàn Quốc mà sinh viên tự đúc kết thông qua sử dụng các phương tiện truyền thông, học phần này sẽ là một kênh thông tin chính xác và có hệ thống giúp sinh viên hiểu rõ và đầy đủ hơn về văn hóa Hàn Quốc. Mặt khác, học phần sẽ cung cấp cho sinh viên nguồn từ vựng đa dạng phong phú có tần suất sử dụng lớn trong giao tiếp hàng ngày, giúp sinh viên trau dồi kỹ năng biên phiên dịch, và hội thoại giao tiếp.

### **86.KOR3002 Phiên dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba. Môn học này được dạy ở học kì VI (Học kỳ 1 năm thứ 3). Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 3,4) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về phiên dịch. Thông qua môn tiếng Hàn Phiên dịch, sinh viên sẽ có khả năng phiên dịch những câu, những đoạn hội thoại đơn giản bằng tiếng Hàn một cách trôi chảy, thành thạo

qua các hội thoại liên quan đến cuộc sống sinh hoạt hằng ngày. Ví dụ chủ điểm đi chợ, đi bệnh viện, ở nhà hàng, ở bưu điện... Môn học này được học song song với môn biên dịch.

Môn học này làm cơ sở vững chắc cho sinh viên học tiếp các môn liên quan đến phiên dịch ở các chuyên ngành khác nhau như dịch thương mại, dịch kinh tế, dịch tin tức thời sự... đòi hỏi trình độ phiên dịch cao.

### **87.KOR3003 Biên dịch 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các kỹ năng khi tiến hành công tác biên dịch văn bản, cách phân tích văn bản gốc trước khi biên dịch.

Hướng dẫn sinh viên thực hành dịch Hàn – Việt, Việt – Hàn các cấu trúc cơ bản, cấu trúc được cho là khó dịch. Trên cơ sở các kiến thức cơ bản đã cung cấp, giảng viên hướng dẫn sinh viên tiến hành thực hành dịch các đoạn văn bản ngắn do giảng viên cung cấp thuộc các lĩnh vực chính trị, kinh tế, ngoại giao, văn hóa thể thao, du lịch, đầu tư thương mại, tiền tệ ngân hàng, hội nhập kinh tế, môi trường đầu tư, doanh nghiệp có tính cập nhật cao, chứa đựng nội dung phong phú trên mọi lĩnh vực phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng.

### **88.KOR3039 Tiếng Hàn Du lịch – Khách sạn 1 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C), KOR3014 (Tiếng Hàn du lịch – khách sạn)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kì VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về du lịch và khách sạn. Môn tiếng Hàn du lịch – khách sạn 1 được thiết kế với nội dung bám sát chủ đề du lịch – khách sạn với những tình huống

giao tiếp phong phú. Sinh viên được hướng dẫn dịch theo nhóm và rèn luyện đồng thời kỹ năng giao tiếp và kỹ năng dịch. Ngoài ra kỹ năng thuyết trình cũng được phát huy cao. (Sinh viên tập làm hướng dẫn viên du lịch)

Tham gia học môn tiếng Hàn du lịch – khách sạn 1, sinh viên sẽ có kiến thức nhất định về du lịch và khách sạn, biết được phong cảnh và lịch sử của các địa danh du lịch nổi tiếng ở Hàn Quốc và Việt Nam.

Thông qua học phần này sinh viên cũng có thể trở thành hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp cho khách du lịch Hàn Quốc và Việt Nam.

### **89.TOU2009 Quản trị kinh doanh lữ hành 3 tín chỉ**

Theo chương trình chung trong toàn ĐHQGHN

### **90.TOU2008 Quản trị kinh doanh khách sạn 3 tín chỉ**

Theo chương trình chung trong toàn ĐHQGHN

### **91.TOU2001 Nhập môn khoa học du lịch 3 tín chỉ**

Theo chương trình chung trong toàn ĐHQGHN

### **92. KOR3040 Tiếng Hàn Du lịch – Khách sạn 2 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR3014 (Tiếng Hàn du lịch – khách sạn ), KOR3039 (Tiếng Hàn Du lịch – Khách sạn 1)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kỳ VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về du lịch và khách sạn. Môn tiếng Hàn du lịch – khách sạn 2 được thiết kế với nội dung bám sát chủ đề du lịch – khách sạn với những tình huống giao tiếp phong phú. Sinh viên được hướng dẫn dịch theo nhóm và rèn luyện đồng thời kỹ năng giao tiếp và kỹ năng dịch. Ngoài ra kỹ năng thuyết trình cũng được phát huy cao. (Sinh viên tập làm hướng dẫn viên du lịch)

Tham gia học môn tiếng Hàn du lịch – khách sạn 2, sinh viên sẽ có kiến thức nhất định về du lịch và khách sạn: biết được phong cảnh và lịch sử của các địa danh du lịch, nhà hàng nổi tiếng, khu ăn uống, hay các khu vui chơi, mua sắm nổi tiếng ở Hàn Quốc và Việt Nam. Thông qua học phần này sinh viên cũng có thể trở thành hướng dẫn viên du lịch chuyên nghiệp cho khách du lịch Hàn Quốc và Việt Nam.

### **93.KOR3022 Địa lý văn hóa du lịch Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR1001 (Địa lý đại cương)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ hai trở lên với trình

độ tiếng Hàn trung cao cấp, ứng dụng đưa vào giảng dạy từ học kỳ III hoặc học kỳ IV. Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức tổng quan về lĩnh vực địa lý văn hóa và du lịch của Hàn Quốc.

Khác với học phần Địa lý Hàn Quốc, học phần này một mặt giới thiệu lại một cách tổng quát về đặc điểm khí hậu, đất đai, sông ngòi của đất nước Hàn Quốc. Mặt khác học phần còn giới thiệu những đặc trưng địa lý, đặc trưng văn hóa riêng của từng vùng miền. Trên cơ sở đó cùng tìm hiểu xem các vùng miền của Hàn Quốc đã tận dụng những đặc trưng ấy như nào trong việc phát triển văn hóa du lịch của địa phương mình. Như vậy học phần này sẽ cung cấp đến người học những kiến thức xã hội cơ bản về đất nước của Hàn Quốc nói chung, từng vùng miền nói riêng.

Môn học này đòi hỏi sinh viên phải vận dụng tất cả 4 kỹ năng nghe – nói, đọc – viết trong quá trình học tập, đặc biệt là kỹ năng đọc tài liệu và thuyết trình. Do vậy đòi hỏi sinh viên phải có trình độ nhất định về các kỹ năng giao tiếp tiếng Hàn Quốc.

Mục tiêu của học phần này là nhằm phát triển cho sinh viên kỹ năng thực hành tiếng, đặc biệt là kỹ năng thuyết trình, trình chiếu trên Power point. Bên cạnh đó còn cung cấp đến cho sinh viên một khối lượng từ chuyên ngành liên quan đến địa lý, văn hóa, du lịch từ đó giúp sinh viên có thể ứng dụng trong việc nghiên cứu so sánh đặc điểm địa lý văn hóa du lịch giữa Việt Nam và Hàn Quốc. Có thể nói học phần này sẽ trở thành một trong những định hướng cơ bản nghề nghiệp cho các bạn sinh viên, đặc biệt là những sinh viên muốn trở thành hướng dẫn viên du lịch. Tham gia học môn Địa lý văn hóa du lịch Hàn quốc này, sinh viên sẽ học cách tự quản lý cũng như chịu trách nhiệm cho quá trình học và sự tiến bộ của bản thân thông qua quá trình thực hiện các hoạt động học tập theo nhóm hoặc cá nhân, các bài tập nhỏ, bài tập lớn trên lớp và ngoài lớp học.

#### **94.KOR3029 Kinh tế Du lịch Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được xây dựng nhằm đưa ra những nội dung khai quát cơ bản về xu hướng phát triển, ý nghĩa kinh tế - xã hội, đặc điểm nổi bật của các vùng kinh tế du lịch của Hàn Quốc như Seoul & khu vực vệ tinh, Chungcheong-do, Gangwon-do, Gyeongsang-do, Jeolla-do, đảo Jeju. Đồng thời còn cung cấp thêm cho sinh viên kiến thức chung về những nhân tố tác động, cũng như đường lối phát triển của ngành kinh tế du lịch Hàn Quốc trong thời đại toàn cầu hoá hiện nay. Sự phát triển của ngành du lịch Hàn Quốc trong 10 năm qua và định hướng phát triển trong 10 năm tới với những vấn đề nổi cộm như những phương án đối phó với sự biến động về tỉ giá, phát triển thị trường lao động, vai trò và tác động của Hallyu, chiến dịch quảng bá thu hút khách du lịch và các tiềm năng cạnh tranh trong lĩnh vực này.

#### **95.KOR3041 Tìm hiểu văn hóa truyền thống Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ 3, đối tượng người học đã nắm vững một số kiến thức cơ bản về lịch sử, xã hội, kinh tế, chính trị Hàn Quốc, văn hóa Việt Nam. Môn học được thực hiện

với mục đích nâng cao hiểu biết của sinh viên về văn hóa Hàn Quốc, đặc biệt là văn hóa truyền thống Hàn Quốc. Môn học này được dạy ở học kì II của năm thứ ba.

Sau khi hoàn thành học phần sinh viên có thể tích lũy được nhiều điều bổ ích cả về kiến thức cũng như kỹ năng. Về kiến thức, học phần này giúp sinh viên nắm rõ và hiểu ý nghĩa các phạm trù cũng như các đặc trưng của văn hóa Hàn Quốc như chủ nghĩa gia đình, vị trí của người phụ nữ trong gia đình, giáo dục gia đình và ý thức tôn ti trật tự, ý thức cộng đồng, các nghi lễ truyền thống như hôn lễ, tang lễ v.v... Thông qua học phần này sinh viên sẽ được mở rộng cách nhìn và cách hiểu về văn hóa Hàn Quốc đồng thời được củng cố các kiến thức lịch sử liên quan. Về kỹ năng, học phần này giúp sinh viên một mặt có thể đối chiếu so sánh hai nền văn hóa Việt Nam – Hàn Quốc, mặt khác cung cấp kiến thức nền để hoàn thiện kỹ năng thực hành tiếng.

### **96.KOR3030 Lịch sử Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Trên bản đồ chính trị thế giới, Hàn Quốc chiếm vị trí chiến lược quan trọng trong khu vực Đông Bắc Á, không chỉ là chiếc cầu nối giữa đại lục châu Á và Thái Bình Dương, mà còn là nơi giao lưu, hội tụ của nhiều nền văn hoá đến từ nhiều nước khác nhau trên thế giới. Việc nghiên cứu lịch sử Hàn Quốc không chỉ giúp chúng ta hiểu được đất nước và con người Hàn Quốc, mà còn góp phần tạo ra một cái nhìn toàn diện, hệ thống về vai trò của đất nước này đối với khu vực và thế giới.

Môn học này được xây dựng nhằm giới thiệu cho sinh viên kiến thức cơ bản về lịch sử Hàn Quốc từ buổi đầu sơ khai cho đến ngày nay. Trong chương trình học sinh viên sẽ được tiếp cận với khối kiến thức của nền lịch sử có bề dày truyền thống từ thần thoại Dangun, thời đại Chosun cổ (Năm 2333 trước Công nguyên ~ Thế kỷ 2 trước CN), thời đại Tam Quốc (Thế kỷ thứ 1 trước CN ~ năm 668 sau CN) gồm 3 nước Goguryo (Năm 37 trước CN ~ năm 668 sau CN), Baekjae (Năm 18 trước CN ~ năm 660 sau CN), & Shilla (Năm 57 trước CN ~ Năm 935 sau CN, thời đại Shilla thống nhất (Năm 668 ~ 935), thời đại Goryo (918 ~ 1392), thời đại Chosun (1392 ~ 1910), thời kỳ bị Nhật chiếm đóng (1910 ~ 1945) - thời kỳ chia cách Nam-Bắc Triều Tiên và sự ra đời, lịch sử phát triển của đất nước Đại Hàn Dân Quốc ngày nay. Qua học phần này, người học có thể hiểu được phần nào về lịch sử đất nước mà các em đang theo học và nghiên cứu.

### **97.KOR3046 Chuyên đề nghệ thuật Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này sẽ giới thiệu với sinh viên về quá trình phát triển của nghệ thuật âm nhạc Hàn Quốc từ thời cổ đại cho đến ngày nay (âm nhạc thời cổ đại, thời kỳ tam quốc với cây đàn Gaya, thời đại Shilla thống nhất với âm nhạc Phật giáo, âm nhạc thời đại Koryeo, Choseon, Pansori, v.v...). Sinh viên vẫn thường chỉ biết đến âm nhạc Hàn Quốc qua các bài hát Kpop hiện đại, nhưng thật ra âm nhạc Hàn Quốc đã trải qua các giai đoạn phát triển nào, với những loại hình âm nhạc, loại nhạc cụ nào? Mỗi loại hình âm nhạc chứa đựng, phản ánh tư tưởng tình cảm gì của

người Hàn Quốc, và có những tác giả tác phẩm tiêu biểu nào cho loại hình âm nhạc ấy? Thông qua học phần này, sinh viên sẽ có thể tìm được cho mình câu trả lời.

### **98.KOR3044 Văn hóa kinh doanh Hàn Quốc 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba hoặc sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kì VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên vốn kiến thức văn hóa trong lĩnh vực

kinh doanh của người Hàn Quốc, giúp sinh viên hiểu thêm về văn hóa của người Hàn Quốc khi giao tiếp, giao dịch với khách hàng nước ngoài, những chú ý khi làm việc với đối tác Hàn Quốc v.v... Qua đó cũng giúp sinh viên có cơ hội học tập và rèn luyện tác phong làm việc phù hợp với văn hóa Hàn Quốc như giữ đúng giờ hẹn, giải quyết công việc nhanh chóng...

Sinh viên sẽ được cung cấp vốn kiến thức văn hóa trong kinh doanh, giao dịch với khách hàng, được làm quen với những tình huống thường gặp trong giao dịch, có thể so sánh và tìm hiểu đặc điểm giống và khác nhau giữa người Hàn Quốc và Việt Nam trong kinh doanh...

### **99.KOR3017 Tiếng Hàn Hành chính – văn phòng 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: KOR5009( Tiếng Hàn 3C), KOR5010(Tiếng Hàn 4C)

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ ba hoặc sinh viên năm thứ tư. Môn học này được dạy ở học kì VII hoặc học kỳ VIII. Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Môn học nhằm đem đến cho sinh viên lượng kiến thức cơ bản về hành chính văn phòng. Sinh viên được học cách soạn thảo các văn bản thông thường, biết soạn thảo các loại hợp đồng. Khi soạn thảo văn bản sinh viên phải nắm chắc hình thức và nội dung cần thiết trong các văn bản hành chính của nhà nước. Sinh viên sẽ được cung cấp lượng từ mới liên quan đến văn phòng (bệnh viện, nhà trường, công ty Hàn Quốc...) công trường, xưởng sản xuất, các từ mới liên quan đến văn phòng phẩm và từ mới về các thiết bị cũng như máy móc văn phòng và máy móc công trường. Sinh viên được thực hành máy móc tại văn phòng bộ môn hoặc ở các cơ quan Hàn Quốc. Sinh viên được hướng dẫn tập dịch một số văn bản tiếng Hàn và tiếng Việt.

Thông qua học phần này, sau khi tốt nghiệp ngoài việc phiên dịch, sinh viên còn có thể tự tin làm được các công việc trong văn phòng của các công ty, cơ quan Hàn Quốc và Việt Nam.

### **100.KOR3031 Nghiệp vụ khách sạn cơ bản 3 tín chỉ**

Theo chương trình chung trong toàn ĐHQGHN

### **101.KOR3032 Nghiệp vụ lễ hành 3 tín chỉ**

Theo chương trình chung trong toàn ĐHQGHN

### **102.KOR3023 Giao tiếp lễ tân 3 tín chỉ**

Theo chương trình chung trong toàn ĐHQGHN

### **103.KOR4001 Thực tập 3 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: Tất cả các học phần về Thực hành tiếng và Lý thuyết tiếng

Tóm tắt nội dung học phần:

Môn học này được thiết kế dành cho sinh viên năm thứ tư. Môn học này được tiến hành ở học kì VIII (Học kỳ 2 năm thứ 4). Sinh viên cần có năng lực tiếng Hàn tương đương trình độ cao cấp (cấp 4,5) theo chuẩn đánh giá Năng lực

tiếng Hàn quốc tế (TOPIK, KLPT).

Khối kiến thức thực tập nhằm đem đến cho sinh viên những hiểu biết thực tế về công việc trong công ty hay cơ quan, cũng như mô hình làm việc trong công ty hay cơ quan hành chính sự nghiệp. Môn học này tạo nền tảng vững chắc cho sinh viên bước vào cuộc sống sự nghiệp sau khi tốt nghiệp. Là hành trang cho công việc của mình trong tương lai.

Sinh viên sẽ thực tập thực tế 06 tuần tại các công ty hay cơ quan của Hàn Quốc, hoặc các công ty hay cơ quan của Việt Nam liên doanh hay liên quan tới Hàn Quốc.

### **104.KOR4051 Khóa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế 6 tín chỉ**

Môn học tiên quyết: Hoàn thành tất cả các học phần bắt buộc trong chương trình cử nhân. Đạt kết quả học tập đủ điều kiện làm khóa luận theo qui chế đào tạo của ĐHQGHN

Tóm tắt nội dung học phần:

Khóa luận tốt nghiệp là bài tập khoa học lớn thay thế cho kì thi tốt nghiệp. Sinh viên có đủ các điều kiện làm khóa luận theo qui chế đào tạo của ĐHQGHN ban hành, đã có kinh nghiệm tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên, tự nguyện đăng kí làm khóa luận và có giáo viên đồng ý hướng dẫn. Đề tài khóa luận khuyến khích được chọn về ngôn ngữ và văn hóa Hàn Quốc (có thể so sánh, đối chiếu với ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam).

Hình thành và phát triển kĩ năng nghiên cứu khoa học cho sinh viên. Cụ thể là kĩ năng chọn đề tài, sưu tầm và xử lí tài liệu, viết đề cương, xác định các nhiệm vụ và vấn đề nghiên cứu, chọn và ứng dụng phương pháp nghiên cứu phù hợp, kĩ năng trình bày nội dung và kết quả nghiên cứu, kĩ năng thuyết trình, trình bày báo cáo khoa học,...